



Vĩnh Long ngày 25.9.2018

Kính gửi: Quý Cha
Quý Tu sĩ nam nữ
Và tất cả anh chị em Gp. Vĩnh Long

V/v YÊU THƯƠNG VÀ TÔN TRỌNG

Thưa anh chị em, trong năm nay chúng ta sẽ có mười hai đề tài của Hội Đồng Giám Mục Việt Nam về Đồng Hành với các Gia Đình Trẻ. Giáo Phận Vĩnh Long, trong gợi ý mục vụ lần X, sẽ nói về Yêu thương và Tôn trọng trong Hôn nhân.

Yêu thương nhau. Tình yêu trước hết kết hợp con người với Chúa, tình yêu hôn nhân là những cử chỉ ân cần âu yếm nhất của vợ chồng. Đó là một sự hòa hợp mang tất cả tính chất của một tình bạn tốt: đi tìm điều lành cho người bạn của mình, sự thân mật, sự dịu dàng, tính kiên định, và cả hai người bạn cùng nhau xây dựng cuộc sống. Nhưng hôn nhân còn thêm vào đó một tính duy nhất và tính bất khả phân lý, nó nằm trong dự kiến chia sẻ và xây dựng cuộc sống chung bền vững.

Kính trọng nhau. Tình yêu hôn nhân đánh giá người bạn mình không dựa vào những dáng vẻ bề ngoài thể lý, nhưng dựa vào đức ái siêu nhiên, dựa vào con người có nhân vị được tạo dựng giống hình ảnh Thiên Chúa. Cho nên, đôi vợ chồng cần phải đối thoại với nhau để làm cho tình yêu được trưởng thành hơn. Điều này giả thiết một sự tập luyện lâu dài và khó khăn:

Người nam và người nữ có những phương cách, sử dụng những ngôn ngữ khác nhau để trao đổi, miễn sao biết yêu thương nhau và tôn trọng nhau, bởi vì cả hai đều là con người được Thiên Chúa tạo dựng, nên: *“Chúng ta được mời gọi bảo vệ nhân tính của mình, và điều đó trước hết có nghĩa là đón nhận nhân tính ấy và tôn trọng nó như nó vốn đã được tạo dựng nên”* (NVTY 56). Tông huấn Familiaris Consortio lập luận: *“Gia đình, xét như – và phải luôn trở thành – một sự hiệp thông và một cộng đồng các ngôi vị. Gia đình gặp được nơi tình yêu, nguyên do và sức kích lệ thường xuyên làm cho nó biết tiếp nhận, kính trọng và phát triển nơi mỗi thành phần của nó phẩm giá thật cao của các ngôi vị nghĩa là như những hình ảnh của Thiên Chúa”* (FC 22).

Dành thời giờ để lắng nghe nhau với sự kiên nhẫn và chú ý cho đến khi người bạn mình diễn tả hết tấm lòng của người bạn. Thay vì bắt đầu bằng việc cho ý kiến hay những lời khuyên, thì trước hết nên biết để ý lắng nghe người bạn mình nói. Điều này muốn nói là biết công nhận người bạn mình có quyền sống, quyền suy nghĩ một cách tự quyết và có quyền hưởng hạnh phúc. Đó cách để đôi vợ chồng biết yêu thương nhau và tôn trọng nhau, tôn trọng quyền tự do của người khác.

Theo tinh thần đó mà Tông huấn Niềm Vui của Tình yêu nhấn mạnh sự mật thiết gia đình thật thuận lợi cho việc người này gần người kia, thuận lợi cho việc chú ý đến người ở bên cạnh, cho việc nhận biết nhau và tương trợ lẫn nhau. *“Gia đình là môi trường đầu tiên của việc hòa nhập xã hội, bởi vì đó là nơi đầu tiên con người học biết đặt mình đối diện với người khác, để lắng nghe, để chia sẻ, để chịu đựng, để tôn trọng, để giúp đỡ, để chung sống”* (NVTY 276).

Lời cam kết hôn nhân trong nghi thức chính yếu của bí tích Hôn phối: *“A nhận B làmvà hứa sẽ giữ lòng chung thủy.....để yêu thương và tôn trọng...mọi ngày suốt đời tôi”* rất là cần thiết và hữu ích cho đời sống hôn nhân. Các đôi vợ chồng phải cầu nguyện cùng Chúa phù hộ để thực thi lời cam kết này suốt đời sống vợ chồng của mình.

+ Phêrô Huỳnh Văn Hai
Giám Mục Gp. Vĩnh Long





Tháng 10/2018

ĐỂ YÊU THƯƠNG VÀ TÔN TRỌNG EM...

Hôn nhân Kitô giáo đặt nền tảng trên sự ưng thuận của đôi bạn. Công Đồng Vatican II xác định: “Đấng Tạo Hóa đã thiết lập và ban những qui luật riêng cho cộng đồng của sự sống và tình yêu đầy thân mật giữa đôi vợ chồng. Cuộc sống chung đó được gây dựng do giao ước hôn nhân, nghĩa là do sự ưng thuận không thể rút lại của từng cá nhân. Như thế, bởi một hành vi nhân linh, trong đó hai vợ chồng tự hiến cho nhau và đón nhận nhau, nhờ sự an bài của Thiên Chúa, phát sinh một định chế bền vững có giá trị ngay cả đối với xã hội” (GS 48).

Hôn nhân không phải là một thứ giao kèo hay hợp đồng, trong đó người ta xác định các quyền lợi và nghĩa vụ của hai bên, theo kiểu mua bán. Bản chất của hôn nhân cũng như các quyền và nghĩa vụ căn bản của hôn nhân không thể do đôi hôn phối tự quyết định, nhưng do Thiên Chúa ban cho. Hôn nhân là một giao ước, lấy giao ước của Thiên Chúa với nhân loại làm mẫu mực, có đặc trưng là sự đón nhận nhau và tự hiến cho nhau. Điều đó được diễn tả rõ ràng trong lễ hôn phối khi đôi tân hôn nói với nhau: “Anh... nhận Em... khi thịnh vượng cũng như lúc gian nan, khi ốm đau cũng như lúc mạnh khỏe, để yêu thương và tôn trọng em mọi ngày suốt đời anh”.

Tình yêu thì không kiểm soát, không áp chế hay lợi dụng

Vợ chồng yêu thương nhau kính trọng và trân quý nhau, bởi thế tiên vàn không bao giờ muốn kiểm soát, áp chế hay lợi dụng

người phối ngẫu. Người phối ngẫu không thể được xem như một thứ đồ vật nhưng như một chủ thể nhân vị. Khi yêu thương, trước hết và trên hết, ta không nhìn đến các phẩm chất, tài năng, hoặc ngoại hình người mình yêu, nhưng hướng đến hạnh phúc và hạnh phúc viên mãn cho người ấy. Điều đó giả thiết ta phải kính trọng người yêu cùng với lịch sử và phẩm giá của họ, và sẵn sàng xem những khác biệt nhau là yếu tố làm cho phong phú, và cùng nhau tiến bước trên con đường phát triển nhân bản và thiêng liêng.

«Như thế, bởi giao ước hôn nhân, người nam và người nữ “không còn là hai, nhưng là một xương một thịt” (Mt 19,6), họ phục vụ và giúp đỡ lẫn nhau bằng sự kết hợp mật thiết trong con người và hành động, để cảm nghiệm và đạt đến sự hợp nhất với nhau ngày càng trọn vẹn hơn» (Gaudium et Spes 48). Muốn thế, đôi bạn nhất thiết phải vun trồng một tập quán văn hóa đối thoại, quan tâm đến nhau, tôn trọng nhau, sẵn sàng tha thứ chân thành và đứng bên nhau xuyên qua những đổi thay của hoàn cảnh cuộc sống. Chính trong bối cảnh cuộc sống sẻ chia và hợp lực như thế mà tính dục vợ chồng trở thành một ngôn ngữ của tình yêu.

Ngôn ngữ tình yêu này thực sự là hình thức thông giao mạnh mẽ nhất giữa người nam và người nữ. Nhưng nó chỉ chân thật ở trong viễn cảnh con người được đặt ở trung tâm, và tha nhân được xem như một con người được yêu thương chứ không như một thứ đồ vật đem lại cho ta sự thỏa mãn. Trong bầu khí văn hóa hiện nay, với đặc tính phơi bày đầy dẫy sự khiêu dâm, tính dục bị mất phẩm giá nhân vị và sức mạnh của nó rất nhiều. Tính dục, vốn là một hình thức thông giao giữa người nam và

người nữ, phần lớn đã bị nạn khiêu dâm khai thác biến thành một cách thức thỏa mãn đam mê dục vọng. Xã hội bị dung tục bởi sự lạm dụng tính dục và việc người ta dễ dàng tiếp cận những thông tin khiêu dâm trên mạng toàn cầu là nguyên nhân phá hại lâu dài các mối quan hệ liên vị. Nó hạ giá nhân vị và còn đưa vào trong quan hệ thân mật của vợ chồng những hình ảnh và ý tưởng tác hại.

“Đam mê dữ dội như Âm phủ” (Dc 8,6). Đam mê có tiềm năng hủy diệt rất lớn, vì xu hướng của nó là chiếm hữu con người. Đáng tiếc thay, nó lại biến tính dục, vốn là hình thức thông giao mạnh mẽ giữa hai người phối ngẫu, trở thành một lời lẽ giả dối trường kì. Như Tóm lược Học thuyết Xã hội của Giáo Hội Công giáo cho thấy:

Trong một xã hội ngày càng có khuynh hướng tương đối hóa và tầm thường hóa chính kinh nghiệm yêu thương và tính dục, đề cao những khía cạnh thoáng qua và làm lu mờ những giá trị căn bản của tình yêu, thì càng cấp thiết hơn bao giờ hết phải công bố và minh chứng rằng sự thật của tình yêu vợ chồng và tính dục chỉ hiện hữu ở nơi nào có sự dâng hiến trọn vẹn và đầy đủ con người với hai đặc điểm là duy nhất và trung tín. (HTXHCG 223).

Tính dục là ngôn ngữ của tình yêu nên con người phải được nhìn như một toàn thể. Thân xác thuộc yếu tính của nhân vị nên nó có một ngôn ngữ, một ngôn ngữ biểu lộ sự dịu dàng, ấm áp, gần gũi, an toàn, khát khao,... Không được tách biệt thân xác khỏi mối tương quan vợ chồng, vì nó thuộc về mối quan hệ này, nó làm phong phú và hoàn thành thực tại ‘một

xương một thịt'. Thánh Giáo hoàng Gioan Phaolô II đã nói rằng tính dục chỉ được thực hiện một cách thực sự nhân bản "nếu nó là một thành phần làm nên tình yêu, trong đó người nam và người nữ hiến thân trọn vẹn cho nhau cho đến chết. Sự trao hiến hoàn toàn về thể xác sẽ giả dối nếu nó không phải là dấu chỉ và kết quả của một sự trao hiến toàn thể con người, trong đó toàn thể con người hiện diện, bao gồm cả chiều kích trần thế của nó" (Familiaris Consortio 11). Tình yêu đam mê (eros) không thể tách biệt khỏi tình yêu hiến dâng (agape). Đức Bênêdictô XVI nói trong Thông điệp Deus Caritas Est rằng, trong hôn nhân, thân xác và linh hồn phải đi vào một kết hợp thâm sâu và người ta phải chấp nhận thách đố này ngang qua tình yêu đam mê. Tôn vinh thân xác mà lại làm hạ cấp tính dục thành như một thứ đồ dùng để mua bán hay cho nhận, thì sẽ biến con người thành hàng hóa và làm méo mó tình yêu (ss. 6-8).

Cần khẩn cấp khám phá lại phẩm giá thật của ngôn ngữ tình yêu trong những chiều kích khác của nó, và hiểu nó như là sự thông giao của tình yêu. Ngôn ngữ chân thật được biểu đạt cả qua hình thức bằng lời và cả không lời, cần thiết cả trong những khoảng lặng mà có sức sáng tạo. Đối với tính dục như là ngôn ngữ của tình yêu, khoảng lặng này được diễn tả qua thực hành tiết dục. Có những thời kì trong hôn nhân diễn tả bằng ngôn ngữ tính dục không phù hợp với thực tế của mối quan hệ vợ chồng.

Yêu thương, tôn trọng, yêu quý người bạn đời

Tình yêu theo nghĩa chỉ như là tình ái thì không đủ, "nó cần được thanh luyện, cần phải qua một quá trình phân định, nghĩa

là phải có tham dự của cả lí trí và ý chí. Lí trí, tình cảm và ước muốn phải kết hợp cùng nhau”[1]. Quyết định yêu thương, tôn trọng và yêu quý người bạn đời phải được lặp lại, được xác nhận, và làm mới lại mỗi ngày. Điều đó phải được làm mới lại cả khi thịnh vượng cũng như lúc gian nan, khi ốm đau cũng như lúc mạnh khỏe, và làm một cách hân hoan vui vẻ. Nhưng trong thực tế thỉnh thoảng tình yêu bị nhầm lẫn, bị đồng nhất với cảm giác yêu. Khi tình cảm ấy mà phai nhạt hay không còn, thì xuất hiện nguy cơ quan hệ chấm dứt vì đã đặt nền tảng chỉ trên tình cảm dễ tan biến. Vì thế quyết định dẫn thân vào hôn nhân cần phải được lí trí hiểu biết và ý chí xác nhận.

Trước khi lãnh nhận bí tích Hôn phối, bởi đó người ta cần phải loại bỏ các khuynh hướng, thái độ xấu và tội lỗi có thể làm thiệt hại cuộc sống vợ chồng. Chỉ khi đó ân sủng mới phát huy và có thể cảm nhận được sự hiện diện của ơn thiêng. Điều đó chắc chắn đòi ta phải không ngừng hoán cải vốn cần được biểu lộ qua bí tích Hòa giải. Sám hối và xưng tội phải là một bước chuẩn bị hôn nhân, đó không là gì khác hơn một sự bắt đầu lại. Điều quan trọng là ta được giải phóng khỏi sự ích kỉ, chủ nghĩa cá nhân, cùng với mọi cản trở tội lỗi. Tội lỗi ở đây có nghĩa là cái làm xáo trộn trật tự nguyên thủy, một trật tự phải được vãn hồi nơi hôn nhân; hôn nhân là nẻo đường duy nhất (đối với những người sống chung) ở đó quyền năng của bí tích có thể phát huy hiệu quả. Nói chung, có lẽ người ta cần ‘xưng tội cả đời’ trước khi lãnh nhận bí tích. Đó là một cuộc nhìn lại toàn bộ đời sống mình trước mặt Chúa, xét mình trước sự hiện diện của linh mục, để mọi tội lỗi được phơi bày ra trước ý thức và được xưng thú, và nói ‘tôi không muốn’. Khi ấy

ta mới được giải phóng và được tự do thực sự để nói lên lời 'tôi muốn' tuyệt vời đó.

Câu hỏi suy tư hay để thảo luận

1. Tôi có nghĩ tình yêu thuần túy là hay chủ yếu chỉ là tình cảm hoặc cảm giác yêu không?
2. Tôn trọng và yêu quý người phối ngẫu của bạn có nghĩa là gì?
3. Tình dục có vai trò gì trong cuộc sống của bạn?
4. Tôi có yêu thương người bạn đời của tôi chỉ vì người ấy hay không?
5. Tiết dục trong hôn nhân có ý nghĩa gì?
6. Tôi có ngay thẳng trước mặt Chúa, trước người bạn đời của tôi không?

+ Gm Luy Nguyễn Anh Tuấn

[1] ĐGH Bênêdictô XVI, Nói chuyện tại buổi tối các Chứng từ, Đại hội Gia đình Thế giới Milano, Bresso Park, 2/6/2012.

Văn phòng HĐGMVN



Kêu mời: Anh chị em thân mến, dầu là người thân trong cùng một gia đình, mọi thành phần cần phải thực hành lời dạy của Chúa: phải yêu thương và tôn trọng nhau, thì mới có được bình an và hạnh phúc. Chúng ta cùng hiệp ý cầu nguyện:

1. *Chúa phán: “Các con hãy mến thương nhau, như Thầy đã mến thương các con”.* Chúng ta cầu nguyện cho các gia đình trẻ, luôn thi hành lời dạy của Chúa, để yêu thương nhau và làm sáng danh tình yêu Chúa giữa mọi người.
2. *Lời ưng thuận bí tích rằng: “Để yêu thương và tôn trọng nhau mọi ngày suốt đời mình”.* Chúng ta cầu nguyện cho các gia đình trẻ luôn yêu thương và tôn trọng nhau như Đức Kitô yêu thương Hội Thánh và hiến mình vì Hội Thánh.
3. *Thánh Phaolô nói: “Chồng vợ phải yêu thương nhau như Chúa Kitô yêu thương Hội Thánh”.* Chúng ta cầu nguyện cho các gia đình trẻ, luôn biết trân trọng người bạn đời của mình, biết yêu thương và tôn trọng nhau mọi ngày.
4. *Chúa phán: “Người chồng phải gắn bó với vợ mình”.* Chúng ta cầu nguyện cho các gia đình trẻ, luôn hoà thuận thương yêu nhau, giúp nhau thăng tiến và luôn sẵn sàng tha thứ cho nhau, nếu có chuyện bất bình giữa nhau.

Kết thúc: Lạy Chúa, Chúa luôn mời gọi chúng con phải nghe lời Con Chúa dạy bảo, để được đẹp lòng Chúa. Xin ban Thánh Thần tình yêu cho các gia đình, để mọi người biết yêu thương và tôn trọng nhau, mà dìu dắt nhau lên thiên đàng. Chúng con cầu xin...Amen.

Lm. Phêrô Nguyễn Văn Hiền



YÊU THƯƠNG VÀ TÔN TRỌNG

Có hai vợ chồng nọ làm đơn ra tòa ly dị.

- Quan tòa hỏi: “Xin ông bà cho biết lý do tại sao ông bà đến từng tuổi này rồi mà còn xin ly hôn?”
- Người chồng: “Thưa quý quan tòa...”
- Người vợ liền ngắt lời chồng: “Ông để tôi nói trước.”
- Người chồng nạt: “Không được. Xin tòa để tôi nói trước.”
- Người vợ chống lại: “Không! Dứt khoát để tôi nói trước.”
- Quan tòa chặn hai người lại: “Thôi, thôi! Tôi đã biết lý do tại sao ông bà ly dị rồi. Xin đừng ai nói nữa vô ích!”

Thật đáng thương thay có những cặp vợ chồng, lúc còn là tình nhân thì vì sợ mất nhau nên không dám làm buồn lòng nhau. Sau khi thành vợ chồng rồi, suy nghĩ: Bây giờ là vợ chồng rồi tội gì mà nhịn, cãi cho đã! Đôi khi chuyện không ra chi cũng cãi, do đó trong gia đình đã xảy ra biết bao nhiêu điều hối tiếc vì không biết sống yêu thương và tôn trọng nhau làm cho gia đình đi đến tan vỡ.

Trong hôn Nhân Công Giáo Thiên Chúa đã kết hợp người nam và người nữ lại để cả hai trở nên một xương một thịt, không thể rời nhau. Trong Kinh Thánh hôn nhân được nói đến, được tán tụng như một liên kết cao trọng nhất vì hôn nhân phát xuất từ Thiên Chúa, và được làm nên bởi bàn tay sáng tạo của Ngài cùng với một đặc ân huyền nhiệm là làm cho người nam và vợ mình trở nên một thịt.

Vì thế hôn nhân là một việc làm đẹp ý Chúa! Đời sống vợ chồng nói lên được sự cao quý của tình yêu giữa hai người với nhau và với Chúa. Là người Công Giáo, để có được một hôn nhân hạnh phúc, quy luật trong lời Chúa dạy cách rõ ràng, cho người làm chồng cũng như cho người làm vợ.

Cho người làm chồng, lời Chúa phán: “Hỡi những người làm chồng, hãy yêu thương vợ mình, như Đức Kitô yêu thương Hội Thánh và phó mình vì Hội Thánh để thánh hoá Hội Thánh (Ep 5, 25)... Cũng thế, người chồng phải yêu thương vợ mình như chính thân mình. Ai yêu thương vợ mình, là yêu thương chính mình (Ep, 28)

Còn cho người làm vợ “Người vợ hãy phục tùng chồng mình, như đối với Chúa: vì chồng là đầu người vợ, như Đức Kitô là đầu Hội Thánh: chính Người là Đấng Cứu Chuộc thân thể mình. Nhưng như Hội Thánh phục tùng Đức Kitô thể nào, thì người vợ cũng phục tùng chồng mình trong mọi sự như vậy” (Ep 5, 22 - 24).

Khi sống với các môn đệ, Chúa không coi thường các ông. Người dẫu muốn gọi các ông là tôi tớ, nhưng là bạn hữu thân tình bình đẳng.

Người chồng cũng vậy, phải tôn trọng vợ. Vợ là bạn đường, người bạn thiết thân nhất, nhưng cũng hoàn toàn bình đẳng trên đường đời của ta. Chúa dựng nên Evà, từ xương sườn Adam. Điều đó ám chỉ rằng người vợ cùng một bản chất người và bình đẳng với chồng. Khi dẫn Evà đến trước mặt Adam, ông nhận ra ngay bà là người xứng hợp nhất với mình.

Có tôn trọng vợ, mới dễ sống hoà hợp. Một khi «thuận vợ thuận chồng» rồi, thì «tát bể đông cũng cạn».

Nên nhớ, với tình yêu chiếm đoạt: nhanh chóng tan vỡ và dễ biến vợ thành con mồi

Với tình yêu ích kỷ: vợ sẽ là đầy tớ, nô lệ cho anh, một ông chủ chỉ biết hưởng thụ.

Coi tình yêu là trò chơi, trò đùa: người vợ hóa ra đồ vật. Người ta có thể thay vợ như thay một; ưa thì lấy, ghét thì bỏ.

Chúng ta đừng quên tình yêu cũng biết chiều dãi. Nó đem lại nguồn vui, hạnh phúc cho ai trân trọng, nâng niu, nuôi dưỡng nó. Bằng không, tình yêu sẽ trở mặt, sẽ phản lại và gây đau khổ cho ai bội bạc, coi thường nó.

Yêu thương và tôn trọng nhau là hai nhân đức không thể thiếu trong mái ấm gia đình; nếu thiếu một là gia đình sẽ không hạnh phúc. Làm sao người vợ có thể vâng lời chồng, nếu người chồng không biết yêu thương vợ: tối ngày chỉ biết say xỉn hay nướng tiền cần chi tiêu trong gia đình vào những canh bạc? Cũng thế, làm sao chồng có thể yêu thương người vợ nói gì cũng cãi, tối ngày chỉ biết mua sắm trưng diện thay vì biết tiết kiệm để lo cho gia đình? Để đạt hạnh phúc, Thánh Phaolô khuyên: “Vậy mỗi người trong anh em hãy yêu vợ như chính mình, còn vợ thì hãy kính sợ chồng.”

Lm. Gioan Lê Tiến Thiện



MỤC VỤ HÔN NHÂN (tt)

MẪU ĐƠN XIN CHUẨN HÔN PHỐI KHÁC ĐẠO

(Ủy Ban Mục Vụ Di Dân – HDGMVN)

Giáo phận.....

Họ đạo.....

ĐƠN XIN CHUẨN HÔN PHỐI KHÁC ĐẠO

Kính gửi: Đức Cha.....

Giám mục giáo phận.....

Với sự giải thích về các điều kiện để được phép chuẩn Hôn nhân khác đạo và sự chứng nhận của linh mục.....

Đang phụ trách họ đạo:.....giáo phận.....

Chúng con đồng ký tên dưới đây:

Bên Công giáo:.....

Bên không Rửa tội:.....

Sinh ngày:.....

Sinh ngày:.....

Tại:.....

Tại:.....

Tên cha:....

Tên cha:.....

Tên mẹ:.....

Tên mẹ:.....

Hiện cư ngụ tại:.....

Hiện cư ngụ tại:.....

Rửa tội:.....

Tôn giáo:.....

Tại họ đạo:....

Đã kết hôn với:.....

Thêm sức:....

Đã qua đời (ly hôn) ngày:...

Tại họ đạo:....

Tại:....

Đã kết hôn với:...

Đã qua đời (ly hôn) ngày:....

Tại:...

Chúng con đã chung sống với nhau nhưng chưa có phép đạo từ năm:...

Đã có.....con.

Rửa tội....con.

Đã có giấy công nhận kết hôn chưa?.....

Cả hai chúng con hiện không có ngăn trở và được tự do kết hôn.

Kính xin Đức Cha thương ban phép cho chúng con được kết hôn với nhau với phép chuẩn hôn nhân khác đạo theo những điều kiện quy định của Giáo luật điều 1125 và điều 1126.

Sau khi nghe linh mục.....giải thích về các điều kiện để được phép chuẩn, chúng con đã hiểu biết và cam kết như sau:

Bên Công giáo: Con là.....cam kết:

Trung thành với Đức tin Công giáo và tránh xa các nguy cơ làm lung lạc Đức tin.

Cố gắng chu toàn bổn phận giáo dục con cái theo giáo lý của Hội Thánh Công giáo.

Bên không Rửa tội: Tôi là.....cam kết:

Tôi cam kết tránh mọi hành vi xúc phạm đến tôn giáo của chồng/vợ tôi và chồng/vợ tôi tự do hành đạo theo tôn chỉ Giáo hội Công giáo.

Tôi đã được thông báo rõ ràng và đầy đủ về bổn phận và lời cam kết của chồng/vợ tôi là người Công giáo trong đời sống gia đình và trong việc giáo dục con cái.

Kính xin Đức Cha thương ban phép chuẩn hôn nhân khác đạo cho chúng con như lời đơn xin.

Trong khi chờ đợi ân ban, xin Đức Cha cầu nguyện cho chúng con sống tốt đẹp và biết hướng tới hạnh phúc chân thật.

Chúng con hết lòng cảm tạ Đức Cha.

Họ đạo....., ngày...tháng...năm...

Bên nam

Bên nữ

Nhận xét và đề nghị của linh mục cha sở (chứng thực và ấn ký)

Ý kiến của văn phòng hôn nhân

Tòa Giám Mục.....ngày...tháng....năm...

Chấp thuận và ấn ký

Lm. Phêrô Hồ Hoàng Vũ



Bức thư của Linh mục Antoine Teixeira, người Brazil gửi Đức Giáo hoàng Phanxicô

Kính thưa Đức Giáo hoàng Phanxicô,

Quả thật, Đức Thánh Cha có lỗi!

Đức Thánh Cha có lỗi vì là một con người và không phải là một thiên thần!

Đức Thánh Cha có lỗi vì khiêm tốn chấp nhận rằng mình đã sai lầm và cầu xin sự tha thứ cho chính mình và cho cả chúng con nữa. Trong khi điều này đối với nhiều người lại không thể chấp nhận được.

Đức Thánh Cha có lỗi bởi vì ngài không muốn làm một vị thẩm phán, một con người của luật lệ, nhưng là một mẫu gương và nhân chứng của lòng thương xót.

Đức Thánh Cha có lỗi vì đã từ bỏ truyền thống sống trong cung điện và chọn cuộc sống như những người bình thường.

Đức Thánh Cha có lỗi vì đã khước từ sự xa hoa của [Vương cung Thánh đường] Thánh Gioan Latêranô và ưa thích viếng thăm sự nghèo khổ nơi những nhà tù, trại trẻ mồ côi, bệnh viện, vv.

Đức Thánh Cha thật có lỗi!

Đức Thánh cha ngừng hôn những đôi chân thơm tho của các vị hồng y, nhưng lại hôn bàn chân “bẩn thỉu” của những phạm nhân, phụ nữ, bệnh nhân, những tín đồ thuộc các tôn giáo khác, và những người “khác biệt”!

Đức Thánh Cha đáng bị lên án vì đã mở cửa đón nhận những người tị nạn, và bởi trước những vấn đề đau buồn cần được giải đáp, ngài chỉ trả lời một cách đơn giản: “Tôi là ai mà dám phán xét?”

Đức Thánh Cha đáng bị dằn dọ vì thừa nhận sự yếu đuối của mình bằng cách xin chúng con cầu nguyện cho ngài, trong khi nhiều người yêu cầu Đức Thánh Cha phải giáo điều, bất khoan dung, và quan liêu.

Kính thưa Đức Thánh Cha, ngài bị quy kết cho thật nhiều thứ tội, như “những phường phản bội,” “hạng bị dứt phép thông công,” và “kẻ lai căng,” những người nhờ Đức Thánh Cha đã tái khám phá khuôn mặt xinh đẹp của Chúa Kitô đầy dịu dàng và thương xót.

Đức Thánh Cha có lỗi vì đã chỉ ra bản chất thực của sự việc và không ngừng nhắc nhở các giám mục rằng họ không phải là những mục tử ở sân bay, nhưng phải mang lấy “mùi chiên của họ.”

Đức Thánh Cha có lỗi vì đã xé toạc những trang sử bất khoan dung và thứ luân lý khô khan, tàn nhẫn, và ban tặng chúng con vẻ đẹp của lòng từ bi, nhân hậu và sự chân thành.

Đức Thánh Cha có lỗi vì đã mở mắt chúng con, những người [tự cho mình] thông minh và lý lẽ, nhất là con mắt của trái tim.

Đức Thánh Cha có lỗi vì muốn mang lấy thập giá của Giáo Hội thay vì mua vui cho những ánh mắt, bâng quan trước những nỗi đau và nước mắt của nhân loại thời đại chúng ta.

Đức Thánh Cha có lỗi vì không chịu đựng những tội ác ghê tởm nhân danh Thiên Chúa và những người rao giảng về Chúa nhưng lại sống đối địch với Ngài.

Đức Thánh Cha có lỗi vì, do lòng thương xót, dám tìm kiếm sự thật và công lý, thay vì thình lạng, giấu giếm, giảm thiểu hoặc bỏ qua.

Đức Thánh Cha có lỗi vì không muốn một Giáo Hội của đặc quyền, lợi ích, và vinh quang, và dạy cho chúng con sức mạnh của việc phục vụ, sự giàu có của việc rửa chân, và sự vĩ đại của tinh thần đơn sơ.

Đức Giáo hoàng Phanxicô, hãy để người ta đổ lỗi cho ngài những “tội ác” này.

Đức Thánh Cha biết rằng bên cạnh ngài là vô số những anh chị em nam nữ không phải là thiên thần như ngài, nhưng là những người yếu đuối, những tội nhân, những người hy vọng Chúa Kitô gìn giữ chúng ta và cho chúng ta.

Đức Thánh Cha nên nhớ rằng có một làn sóng rất lớn của những tâm hồn luôn cầu nguyện cho Ngài mọi giây phút; vì

Đức Thánh Cha, họ sẵn sàng mạo hiểm cả mạng sống mình. Họ bước theo Đức Thánh Cha như đoàn chiên tin tưởng vào mục tử của họ.

Chính Đức Kitô đã ủy thác nơi Đức Thánh Cha sứ mệnh chèo lái “con thuyền” Hội Thánh.

Ngài sẽ ban thêm sức mạnh cho Đức Thánh Cha theo đuổi con đường “tội lỗi” này, con đường đã được thực hiện thật tốt trên thế giới và trong Giáo Hội.

Kính thưa Đức Giáo hoàng Phanxicô, cảm ơn Đức Thánh Cha đã trở nên “tội lỗi” để làm cho Hội Thánh nên xinh đẹp như mong ước của Chúa Giêsu.

Lm. GB. Cao Xuân Hưng, Gp. Vinh,
biên dịch từ bản tiếng Anh





TÌNH YÊU NƠI TU SĨ

Cách nay gần 2 năm, tu sĩ nọ tình cờ quen một cô gái trên facebook và biết được cô ta đã có chồng, có được một đứa con, nhưng vì tính vũ phu cùng với sự phụ tình của người chồng đã khiến cho hôn nhân tan vỡ, dẫn đến ly dị trong nước mắt! Nỗi đau khổ ấy luôn ám ảnh tâm hồn cô, làm cho cô sống trong buồn bã và trầm uất với cuộc đời.. Thế rồi, cô tìm lại được niềm vui sống nhờ chạy đến với Lòng Thương Xót của Chúa, cảm nhận được tình thương của Chúa ấp ủ, che chở mình, và cùng lúc đó là lời động viên, an ủi, chia sẻ của người tu sĩ công giáo này. Cô cảm nhận được sự đơn sơ, chân thành của người tu sĩ, nên cô trao trút mọi nỗi niềm u uất bấy lâu; Và rồi, tình cảm nảy sinh dù cô thề với lòng là suốt đời sẽ không yêu người đàn ông nào khác nữa. Giờ đây, người tu sĩ và Thiên Chúa là chỗ dựa tinh thần duy nhất của cô, để rồi cô quyết định theo đạo công giáo dù gia đình cản ngăn và cấm đoán!

Ngày cô được rửa tội, niềm vui đang tràn ngập trong lòng thì được tin vị tu sĩ này không đến dự được, cô cảm thấy bị hụt hẫng và dường như thiếu cái gì đó, nên gọi điện hỏi trực tiếp: Tại sao thầy đối xử như thế? thầy có yêu thương con không?. Và cô nhận được câu trả lời: “ Xin lỗi, thầy bận quá không thể đến dự được, yêu thì có yêu chứ! nhưng cũng như bao người khác thôi con à. Tu sĩ không có tình cảm riêng với ai hết... vì đã thuộc về Chúa rồi”. Nỗi buồn lại xâm chiếm tâm hồn; và rồi, trong sâu thẳm cõi lòng, cô cũng nhận ra rằng mình đã lắm khi trót đặt tình cảm quá nhiều vào vị tu sĩ này; câu trả lời giúp cô

biết được tình cảm của tu sĩ không phải dành riêng cho mình, bởi ơn gọi tu trì chính là thể hiện tình thương đến tất cả mọi loài trên thế gian này...Cũng từ đó, tu sĩ và cô bắt đầu giữ khoảng cách với nhau, ít tiếp xúc và liên lạc, những chia sẻ riêng tư cũng dần nhạt đi. Nhưng mỗi người đều cố gắng giữ mãi những gì tốt đẹp cho nhau và thể hiện cuộc sống tốt lành trong bậc sống của mình; và chắc chắn trong mọi hoàn cảnh sống, họ cũng luôn nghĩ về nhau và luôn cầu chúc cho nhau được an lành, hạnh phúc trong từng ngày sống đời mình.

Câu chuyện trên phần nào phản ánh về thực tế cuộc sống và những suy tư, chọn lựa sống mối tương quan của tu sĩ đối với mọi người, nhất là tình cảm dành cho người khác giới. Mình còn nhớ trong một buổi họp mặt bạn bè nhân dịp lễ 30.04 vừa qua, chồng của cô bạn học đã hỏi mình rằng: “Thầy chọn con đường tu, không lập gia đình, vậy thầy có từng bị cám dỗ bao giờ chưa? và mình cũng thừa nhận là cám dỗ thì lúc nào cũng có, điều quan trọng là mình đối mặt với cám dỗ đó như thế nào! Bởi dù là tu sĩ, nhưng mình cũng là con người có trái tim bằng thịt, biết rung động trước cái đẹp và tràn ngập tình yêu thương như Thầy Giêsu dám yêu và dám chết cho người mình yêu mà...”

Quả thật, khi nói đến tình yêu trong đời tu hay cụ thể hơn là trong đời sống độc thân xem ra hơi khó và phức tạp, cũng chính vì chữ “Yêu” mà đã khiến bao nhiêu tu sĩ phải “trần ai lai khổ” mới vượt qua được để đứng vững trong đời tu. Cũng chính vì chữ “Yêu” mà khiến bao nhiêu tu sĩ không muốn tu hoặc không tu được nữa. Tuy nhiên, thiết nghĩ và dám chắc chắn rằng với những người sống đời sống độc thân trong bậc tu

trì một cách trọn vẹn thì vẫn có thể có những tình bạn, tình thân và thậm chí tình yêu một cách tốt đẹp và đáng được trân trọng. Cho nên, việc quan trọng và thiết yếu là có một thái độ đúng đắn và phù hợp về tình yêu trong đời tu. Như đã nói ở trên, một trong những điều liên tưởng đầu tiên mà cũng gây tò mò cho bao người, về những tu sĩ không lập gia đình, sống đời sống độc thân. Độc thân nhưng không có nghĩa là đơn độc, vì độc thân nhưng không phải là sống một mình, người ta thường hát "không ai là một hòn đảo". Đúng vậy, con người là sống vì, sống cho và sống với mọi người. Chính vì lẽ đó, những người tu sĩ cũng cần có tình bạn, thậm chí cả tình yêu trong đời sống độc thân. Cái quan trọng là khái niệm và biên độ của tình yêu và tình bạn của những tu sĩ tới đâu là đủ. Một tu sĩ đích thực là cần phải hội đủ hai điều kiện: đi tìm Chúa và đem Chúa đến cho mọi người. Như vậy, người tu sĩ là những người đầu tiên giới thiệu Chúa cho người khác, họ là những người đầu tiên tình nguyện đón nhận và giới thiệu tình yêu Thiên Chúa, giới thiệu một Thiên Chúa yêu thương trong sự thân ái, thiện cảm và vui vẻ. Có thể nói sứ mạng của người tu sĩ gieo rắc thiện cảm và niềm vui, sau đó gặt hái về trong tâm tình của những tâm hồn biết yêu và được yêu.

Như vậy, sống độc thân thánh hiến là sống vô cảm thì đó không phải là tu sĩ Kitô giáo, điều quan trọng là người tu sĩ cần phải có một trái tim thật cởi mở với hết mọi người, đặc biệt là yêu thương người khác một cách vô vị lợi và trong sáng, tránh tình cảm riêng tư và chiếm hữu len lỏi vào tâm hồn mình, thay vào đó là tình yêu trao ban, sống vì niềm vui và hạnh phúc của người mình yêu. Nhất là phải luôn trung tín trong tình yêu Thiên Chúa, sống tinh thần hiệp thông huynh đệ và phục vụ

mọi người, là gương sáng cho người khác về tình yêu thương tha nhân, và cũng là chứng nhân về một Thiên Chúa Tình Yêu và đời sống vĩnh cửu mai sau.

Dòng Kitô Vua - Vĩnh Long



YÊU THƯƠNG & TÔN TRỌNG

Điểm mấu chốt giữa tình cảm vợ chồng chính là tình yêu thương và sự tôn trọng lẫn nhau, không nên gây cho nhau những tổn thương. Và tất nhiên không chỉ có người nữ cần tôn trọng mà người nam cũng vậy, đây là điều cơ bản và tất yếu để xây dựng một tình yêu bền lâu và gia đình hạnh phúc.

Người ta vẫn thường nói " Có được tình yêu nam nữ thì dễ nhưng để có sự kính trọng lẫn nhau mới khó". Nhưng giữa hai vợ chồng nếu chỉ có tình yêu mà thiếu đi sự kính trọng, thì cho dù tình yêu đó có nồng thắm bao nhiêu đi chăng nữa cũng trở lên vô dụng. Vì đến một ngày nào đó tình yêu sẽ thay đổi và biến thành hư không. Tôn trọng hay coi thường nhau chỉ cách nhau một ranh giới nhỏ, một khi coi thường nhau thì không thể yêu thương được nữa. Và một khi tình yêu không còn nữa thì đời sống hôn nhân của họ cũng vì đó mà lung lay.

Một ngày cuối tuần tôi đến thăm gia đình anh chị Hoàng – Lan, vì thời gian gần đây không thấy hai vợ chồng đi lễ. Nghe nói hai vợ chồng có chuyện không vui vì công việc làm ăn của anh không được thuận lợi. Lý do cũng chẳng có gì nghiêm trọng, chỉ là thiếu sự tôn trọng và cảm thông cho nhau. Anh chị kết hôn đã gần 10 năm, và có với nhau được 2 con. Anh là người trí thức, điềm tĩnh và ít nói, nhưng chị hầu như ngược lại, từ nhỏ đã giỏi bán buôn, tính tình hoạt bát vui vẻ nhưng hơi nóng tính. Nhiều người nhìn vào hai anh chị hay nói đùa: “Con Lan lướt thẳng Hoàng rồi...” nhưng đó cũng là điểm hòa hợp “bù qua sót lại” của đôi vợ chồng trẻ này.

Tôi bước vào nhà nhưng trong lòng còn miên man suy nghĩ, cầu xin Chúa giúp phải nói làm sao để đôi vợ chồng trẻ có thể sớm làm lành với nhau. Chợt thấy tôi, hai chị em bé Bi - Boy đang chơi ngoài sân chạy ù tới chào hỏi inh ỏi - “con chào Bà Ba”, tôi cũng hồ hởi giang tay ôm chào bọn trẻ - “Uhm, ngoan quá, Bà Ba chào các con nghe!” rồi chìa tay ra với mấy viên kẹo hấp dẫn - “Nè, cho hai chị em con đó! Ah, Ba mẹ con đâu rồi?”. Chị Lan nghe tôi tới nên vội bước ra - “con chào Dì Ba mới tới chơi, mời Dì vào trong nhà uống nước với con...”. Sau khi hỏi thăm ba điều bốn chuyện về công việc làm ăn, gia đình chồng con... Lan bức xúc - “Dì coi, vợ chồng với nhau mà ảnh làm chuyện gì cũng không bàn trước với con... Mấy tháng trước ảnh lấy tiền đi hùng vốn với người bạn mở tiệm Internet gì đó, đến nay đã hơn 2 tháng mà vẫn không thấy thu lại đồng nào, mà đến ngày con phải đóng tiền cho 2 đứa nhỏ đi học, hỏi ra mới biết ảnh đã đem tiền đi hết rồi...Hỏi Dì làm sao con không giận” - chị Lan nghẹn ngào - Vậy mà bây giờ ảnh còn nổi nóng với con, nói con ăn nói cộc cằn thô lỗ...”.

Để cho chị trút hết nỗi lòng, tôi ôn tồn - “Đời sống vợ chồng không tránh khỏi những lúc mâu thuẫn bất hòa, chuyện chồng con lấy tiền đi làm ăn mà không bàn trước với con là cái sai của cậu ấy, nhưng chắc có lý do gì đó mà Hoàng chưa nói với con...xét cho cùng thì cậu ấy cũng vì gia đình mà muốn kiếm tiền lo cho con và mấy đứa nhỏ. Dì biết con cũng vì lo cho gia đình nên mới giận như vậy, nhưng nóng giận quá sẽ mất khôn, trong lúc nóng giận dễ thốt ra những lời làm tổn thương người khác...Con là người vợ, người mẹ trong gia đình phải biết kiềm nén cơn nóng giận để giữ gìn hạnh phúc gia đình và làm gương cho các con. ... Đợi lúc nguôi ngoai rồi con hãy ngồi lại nói

chuyện dàng hoàng với chồng con trong thái độ ôn hòa và tôn trọng. Hãy nghĩ tới những chuyện tốt đẹp mà chồng con đã làm cho gia đình và can đảm nhận sai khi con quá nóng vội... Tình yêu con giành cho chồng và các con con như thế nào và hạnh phúc gia đình mà con mong muốn ra sao sẽ tùy vào cách ứng xử của con. Gần đây Di thấy vợ chồng con ít đi Lễ, hãy nhín chút thời gian đến Nhà thờ để Chúa có cơ hội đến ở trong gia đình con, vì có Chúa ở cùng gia đình con chắc chắn sẽ bình an hạnh phúc.

Khi chung sống với nhau, nếu người chồng cố gắng tìm ra những ưu điểm của vợ, ngoài việc yêu thương, chiều chuộng và chăm sóc lẫn nhau, bạn hãy nói cho nhau biết bạn tôn trọng người bạn đời của mình thế nào. Nếu làm được như vậy sẽ giúp bạn chiếm được lòng tin, tình cảm của đối phương. Cầu chúc các đôi vợ chồng mãi mãi giữ được tình yêu suốt ban đầu!

MTG Cái Nhum



YÊU THƯƠNG VÀ TÔN TRỌNG NHAU SUỐT ĐỜI

Khi thật lòng yêu nhau, con người luôn đặt lợi ích của người mình yêu trên lợi ích của chính mình. Trong hôn lễ Công Giáo đôi bạn tự nguyện hứa trước mặt Thiên Chúa, trong bất cứ hoàn cảnh nào “khi ốm đau hay lúc khỏe mạnh”, “khi thịnh vượng hay lúc gian nan” sẽ yêu nhau cùng tôn trọng suốt cuộc đời. Làm thế nào để xây dựng một gia đình có được tình yêu và sự tôn trọng đích thực?

Tuấn và Nga cưới nhau được 20 năm. Ngay giây phút đầu tiên, Tuấn thề nhất định sẽ mang lại hạnh phúc cho Nga suốt đời. Từ một kỹ sư xây dựng mới ra trường, sau vài năm Tuấn xây dựng đội ngũ kỹ thuật của riêng mình và Tuấn đã trở thành chủ nhân một công ty xây dựng có tiếng trong thành phố. Bên cạnh anh, có quá nhiều cám dỗ, trong khi dung nhan Nga ngày càng kém đi... So với các kiều nữ, vợ anh thật quê mùa, thua kém. Sự hiện diện của vợ nhắc nhở quá khứ tầm thường, thấp kém của anh. Anh nghĩ cuộc hôn nhân này nên chấm dứt ở đây.

Tiếng lương tâm vẫn còn đó. Nếu như không sắp xếp cuộc sống ổn thỏa cho vợ, anh sẽ cảm thấy vô cùng tội lỗi... Anh gửi vào tài khoản của vợ 500 triệu, mua cho cô một ngôi nhà ở trung tâm thành phố. Cuối cùng, Tuấn chủ động đề nghị ly hôn. Ngồi đối diện với Tuấn, ánh mắt Nga thật dịu dàng, trầm tư nghe chồng giải thích lý do ly hôn. Hai mươi năm tình nghĩa vợ chồng, anh quá hiểu rõ về Nga, anh biết rằng trái tim Nga đang rỉ máu. Anh chợt nhận ra mình thật tàn nhẫn.

Ngày vợ anh đồng ý rời khỏi nhà. Công ty phải giải quyết một vài vấn đề, Tuấn bảo Nga chờ trưa về anh sẽ giúp Nga chuyển

đến căn hộ mới. Cuộc hôn nhân kéo dài 20 năm sẽ kết thúc tại đây.

Buổi sáng đang làm việc, Tuấn bồn chồn, thấp thỏm, xong việc anh vội vã về nhà. Căn nhà được dọn dẹp sạch sẽ, vợ anh đã đi mất rồi. Trên bàn đặt chiếc chìa khóa căn hộ, sổ tiết kiệm 500 triệu đồng, và một lá thư. Đây là thư đầu tiên mà Nga viết cho Tuấn:

“Em đi về nhà mẹ. Chăn em giặt phơi khô rồi đấy, cất ở ngăn cuối cùng bên trái tủ quần áo. Trời lạnh anh nhớ lấy ra đắp. Giày da tất cả em đều đánh xi rồi nhé, nếu anh không tự mình đánh được thì mang đến tiệm ông Tư đầu ngõ ấy. Áo sơ mi treo ở phía trên, vợ, thắt lưng ở trong ngăn kéo phía dưới tủ. Mua gạo nhớ mua gạo thơm của Thái Lan, mua ở siêu thị nhé, mua bên ngoài anh dễ bị lừa hàng giả đấy. Dì Hai mỗi tuần đều đến dọn dẹp nhà cửa một lần, cuối tháng anh nhớ gửi tiền cho dì ấy. Còn nữa, đồ cũ cứ cho ông Tư đầu ngõ nhé, ông ấy gửi về quê cho bọn trẻ con, chắc chúng nó sẽ vui lắm.

Dạ dày anh không tốt, em đi rồi anh nhớ uống thuốc đều đặn. Thuốc em nhờ người ta mua từ Quảng Bình, có lẽ đủ dùng nửa năm. Anh ra ngoài hay quên mang theo chìa khóa nhà, em gửi một chùm ở chỗ bảo vệ, lần sau nếu quên thì đến đấy lấy nhé. Buổi sáng đi làm anh nhớ đóng cửa sổ, mưa tạt vào sẽ làm ướt nhà đấy. Canh cá lóc, món mà anh thích em để ở trong tủ lạnh. Anh về nhớ hâm nóng lại rồi hãy ăn nhé. Chào anh, người em yêu nhất.”

Những dòng chữ xiêu vẹo chân thành như những viên đạn bắn vào trái tim Tuấn, mỗi viên đều mang theo tấm chân tình xuyên thẳng vào ngực, làm anh đau nhói. Anh đi vào nhà bếp. Mỗi đồ vật ở đây đều lưu giữ dấu tay, hơi thở của Nga. Anh chợt nhớ về 20 năm trước, anh dầm mưa dãi nắng ở công trường xây dựng, ngày tháng cơ bản của cuộc đời đều có Nga bên cạnh. Nhớ lại tô canh cá lóc nóng hổi, đã sưởi ấm trái tim anh trong ngày mùa đông giá lạnh, nhớ lại lời hứa nhất định sẽ mang lại hạnh phúc suốt đời cho Nga... Anh nhanh chóng khởi động xe.

Nửa tiếng sau, cuối cùng Tuấn cũng tìm thấy Nga đang đợi tàu trở về quê. Anh giận dữ nói: “Em muốn đi đâu? Anh làm việc mệt mỏi cả ngày, về đến nhà, đến cơm nóng cũng không có mà ăn. Em làm vợ như vậy à? Về nhà với anh ngay”. Nga đứng lên, ngoan ngoãn theo Tuấn về nhà, đôi mắt còn đọng lệ, những giọt nước mắt của niềm vui.

Qua câu chuyện của vợ chồng Tuấn, chúng ta thấy cô vợ đã yêu chồng quá mức đến nỗi hiểu biết tất cả những gì liên quan đến cuộc sống của chồng. Cũng vì quá yêu mà Nga đã trở thành một người lệ thuộc trong tình yêu, và quên chăm sóc cho bản thân mình. Điều này đã đánh mất đi sự tôn trọng vốn có nơi người chồng. Sức mạnh vĩ đại nhất trên đời này chính là tình yêu. Cuối cùng Tuấn đã nhận ra hành động yêu thương nơi vợ của mình.

Trong gia đình có khi lớn tiếng, cãi vã nhưng không lìa bỏ, chia xa, mới là tình yêu thật sự. Không phải mệt mỏi liền chia xa, không hợp nhau liền rời bỏ. Dẫu có mệt mỏi hơn nữa cũng ở

cùng nhau, không hợp nhau cũng cố gắng ở bên nhau. Một mỗi là bởi vì chưa đủ yêu thương và tôn trọng nhau, tình yêu thật sự không có nhiều lý do như vậy.

Ngày thành hôn, anh chị cầm tay nhau cam kết sẽ yêu thương và tôn trọng nhau “mọi ngày suốt đời”. Yêu thương và tôn trọng phải đi đôi với nhau. Vợ kính trọng chồng, chồng tôn trọng vợ. Cả hai quý mến, trân trọng nhau. Trời khi nắng, lúc mưa. Cuộc đời mỗi người cũng vậy, có lúc thịnh lúc suy, khi vui khi buồn. Tình yêu luôn đòi hỏi sự thủy chung. Nếu chỉ yêu nhau lúc thịnh vượng, may mắn, mạnh khỏe, còn khi gặp gian nan khốn khó thì lìa bỏ nhau, như vậy có phải là tình yêu chân thành không? Khi thành thật yêu nhau, người ta phải chấp nhận thực tế đó.

“Đi đâu, cho thiếp đi cùng,
Đói no thiếp chịu, lạnh lùng thiếp cam”.

Thiên Chúa là Tình yêu, chính Ngài đã thiết lập hôn nhân. Ngài luôn đồng hành giúp đôi bạn yêu nhau và xây dựng gia đình hạnh phúc như Ngài mời gọi họ. Đời sống cầu nguyện trong gia đình thật cần thiết. Vì thế, phải thường xuyên cùng cầu nguyện và cầu nguyện cho nhau. Hạnh phúc của gia đình là có Chúa hiện diện, chia sẻ mọi biến cố vui buồn. Ngài ở giữa như nút dây nối kết vợ chồng, giúp họ lắng nghe, hiểu nhau, vượt qua mọi gian nan thử thách để sống chung thủy trọn đời.



Hành trình ơn gọi của sơ Rita Clare Yoches, một nữ cứu cầu thủ bóng đá Mỹ



Mỗi ơn gọi là một câu chuyện khác nhau, nhưng ơn gọi của sơ Rita Clare Yoches lại khá đặc biệt. Trước khi vào dòng, sơ Rita Clare là một cầu thủ bóng đá chuyên nghiệp và đã 4 lần vô

địch quốc gia. Tuy thế, đó là câu chuyện của bóng đá Mỹ. Ngày nay, thứ bóng đá duy nhất mà sơ Rita chơi đó là trò chơi chạm hai tay hàng năm mà sơ tổ chức với 38 nữ tu sơ cùng chung sống tại thành phố Toronto, bang Ohio, Hoa kỳ. Ngày 30 tháng 6 vừa qua (2018), sơ được tuyên khấn trọn đời trong dòng nữ Phan sinh Đức Mẹ sầu bi

Dù sinh ra trong một gia đình Công giáo và cũng theo học tại các trường Công giáo, cô gái Yoches không bao giờ nghĩ đến việc trở thành một nữ tu. Gia đình của cô tham dự Thánh lễ mỗi Chúa nhật, nhưng đó là chuyện đời sống đức tin. Có tài về thể thao, Yoches được nhận học bổng toàn phần về bóng rổ tại trường đại học Mercy ở Detroit, nơi cô chơi bóng 4 năm.

Sau khi tốt nghiệp đại học, Yoches bắt đầu sự nghiệp bóng đá vào năm 2003, sau một buổi thử việc thành công với đội Detroit Demolition, một đội bóng nữ chuyên nghiệp khi đó, hiện nay không còn nữa. Cô rời đội vào năm 2006, và vào tháng 3 năm 2007, cô gái mà trước đây tự mô tả mình là cô gái của các buổi party, đã cảm nghiệm được tiếng gọi bước vào đời sống tu trì. Yoches đã kết thúc mối quan hệ với bạn trai của mình, và gia nhập dòng Phan sinh ngay sau đó.

Trong một video, sơ Rita đã chia sẻ về sự thay đổi của mình: “Tôi thích đi chơi đêm khi có thể, vào các tối thứ sáu và thứ bảy, nhưng tôi luôn đi lễ ngày Chúa nhật. Tôi không bao giờ thực sự lắng nghe điều Chúa đang nói.” Thế rồi, vào một ngày Chúa nhật, sau khi nghe một bài giảng đặc biệt gây xúc động, Yoches đã nhận ra rằng cô cần thay đổi hoàn toàn lối sống của mình. Sơ Rita chia sẻ: “Và tôi đã như thế, đó là tôi. Tôi bị bệnh

và đang chết trong tâm hồn. Điều đó đã thuyết phục tôi đi xưng tội sau khi không xưng tội một thời gian dài". Vị linh mục giải tội đã hướng dẫn cô đọc Thánh kinh mỗi ngày và cô bắt đầu cầu Thánh Thể. Chính trong những giờ cầu Thánh thể cô đã cảm thấy thật sự được Chúa bao bọc và thực sự bắt đầu cảm thấy kế hoạch của Chúa dành cho cuộc đời của cô. Sơ Rita chia sẻ tiếp: "Và rồi tôi cảm thấy Chúa Cha giơ đôi tay Ngài choàng quanh tôi và ôm chặt lấy tôi, và kéo tôi vào lòng Ngài như một người cha ôm đứa con gái của mình. Và cuộc đời tôi đã mãi mãi thay đổi. Tôi chỉ muốn Chúa Giêsu và muốn Ngài thêm nữa."

Rời bỏ cuộc sống cũ, gia đình, bạn bè để vào dòng thật không dễ đối với cô gái Yoches. Cô đã ở Steubenville, bang Ohio, trong 8 năm đầu. Trong thời gian này, Yoches chỉ có thể về thăm nhà mỗi năm 2 tuần và gia đình được phép thăm Yoches 4 ngày 1 năm. Những giây phút nghỉ ngơi giờ đã qua đi. Yoches đã khẩn lần đầu và trở thành nữ tu Rita được 6 năm và năm nay sơ khẩn trọn đời. Ban đầu Yoches cảm thấy hơi cô đơn, nhưng giờ đây sơ Rita có 38 nữ tu khác là những người bạn mới.

Khi gia đình của Yoches ủng hộ quyết định đi tu của cô, thì các bạn của cô rất ngạc nhiên. Họ ngạc nhiên vì điều cô muốn làm và ý định trở thành nữ tu của cô. Tuy thế, các đồng đội và huấn luyện viên cũ của cô Yoches nghĩ rằng cô có các đặc tính mà sẽ giúp cô trở thành một nữ tu tuyệt vời. Vì vậy, không là điều đáng ngạc nhiên khi Yoches đang sống và phục vụ tốt khi là một nữ tu.

Tờ báo của giáo phận Detroit đã viết về ngày trọng đại của sơ Rita như sau: “Cô ta là một cầu thủ hậu vệ, người đã cứu đồng đội khỏi những cú đánh mù quáng. Bây giờ, cô ấy cứu con người khỏi tội lỗi. Sơ Rita Clare Yoches, trước đây là Anne Yoches, sẽ tuyên khấn trọn đời với Chúa Giêsu Kitô vào ngày 30 tháng Sáu tại Toronto, Ohio. Chỉ hơn một thập kỷ trước, cô ấy là một kẻ ngăn chặn các cú phạt cho đội Detroit Demolition, đội bóng đá nữ chuyên nghiệp, nay không còn tồn tại, nhưng đã giành chức vô địch trong các trận đấu. Trước đó, cô là một người bảo vệ quan trọng tại Detroit Mercy, một người thích tiệc tùng.

Hành trình đời tu của Yoches có thể được coi là độc đáo. Có bao nhiêu nữ tu có thể nói rằng họ đã hạ gục ai đó, loại ai đó ra khỏi một trận đấu bằng một cú chặn hoàn hảo? Hoặc giành bốn danh hiệu quốc gia liên tiếp? Trong nhiều năm, Yoches hi sinh thân thể của mình vì lợi ích của nhóm. Sau đó, cô hy sinh cuộc sống cũ của mình vì lợi ích của Thiên Chúa, thể hứa sống “khiết tịnh, nghèo khó và vâng phục” trong suốt cuộc đời còn lại của cô.”

Cuối cùng, sơ Rita chia sẻ về quá khứ và hiện tại của mình: “Nó chỉ là một phần trong hành trình tươi đẹp mà Chúa lên kế hoạch cho chúng ta. Tôi thật sự tin Chúa đã dùng mọi thứ và dẫn tôi đến nơi tôi đã ở và nơi tôi định ở để làm cho tôi trở thành nữ tu như tôi bây giờ. (CNA 18/06/2018)

Hồng Thủy

Nguồn: Radio Vatican



Giáo Dục Đạo Đức Từ Trong Gia Đình

Áp lực của cuộc sống hiện đại đang làm cho nhiều bậc làm cha mẹ rất thiếu thời gian, sức lực và cả trí lực quan tâm đến giáo dục nhân cách nói chung, giáo dục đạo đức, lối sống nói riêng cho con em họ. Trước tình trạng trong xã hội ngày càng nhiều trẻ em có hành vi trái với đạo đức, phạm tội, kể cả những tội rất nguy hiểm, trách nhiệm của gia đình trong việc giáo dục đạo đức, lối sống cho thế hệ trẻ đang trở thành vấn đề thời sự, cần được toàn xã hội quan tâm.

Báo động từ cuộc sống

Gia đình có vai trò quan trọng trong giáo dục đạo đức cho thế hệ trẻ. Đó là điều không bậc làm cha mẹ nào phủ nhận. Văn hóa nước ta là nền văn hóa trọng gia đình. Với nền giáo dục trong các gia đình truyền thống, bao thế hệ Việt Nam đã trưởng thành, biết trọng lễ, nghĩa, biết yêu thương, chung thủy, trách nhiệm, biết hy sinh vì nghĩa lớn... và những con người như thế đã tạo nên nhiều thành tựu lớn lao cho đất nước. Những phẩm chất nêu trên là những giá trị đạo đức mà bất cứ thời đại xã hội nào cũng cần đến. Thế nhưng, xã hội phát triển, bối cảnh sống thay đổi đã làm cho người Việt Nam có những thay đổi trong nhìn nhận về các giá trị sống, đồng thời cũng làm bộc lộ những hạn chế nhất định trong cách thức giáo dục của gia đình truyền thống và tạo ra nhiều áp lực cho các bậc cha mẹ trong giáo dục đạo đức thế hệ trẻ.

Quá trình hội nhập quốc tế và mở cửa ngày càng sâu rộng, với mạng xã hội như một phương tiện kết nối và truyền thông nhanh chóng và rộng khắp, hệ giá trị sống của thế hệ trẻ thay đổi nhanh chóng và đa dạng hóa nhờ khả năng tiếp cận nhiều thông tin, nhiều loại giá trị trên khắp thế giới.

Sự thay đổi hệ giá trị sống của mỗi cá nhân dẫn đến thế hệ trẻ có những đòi hỏi mới về cách thức ứng xử với họ trong cuộc sống nói chung, trong giáo dục đạo đức nói riêng.

Bất cập trong giáo dục gia đình...

Thực tế hiện nay cho thấy trong gia đình đang tồn tại nhiều bất cập về cách thức giáo dục con cái. Nhất là ở thành phố, phổ biến là tình trạng cha mẹ chăm lo cho con thái quá, gánh vác mọi công việc trong xã hội cũng như trong gia đình với hy vọng các con tập trung học tập tốt. Nhưng hệ quả là không ít em lớn lên mà không hề nghĩ đến trách nhiệm của mình với những thành viên khác trong gia đình, không ý thức được bổn phận của mình đối với cộng đồng, xã hội. Nói cách khác, không ít em đã trở lên vô cảm trước những hiện tượng, sự kiện xã hội. Lẽ đương nhiên, sự thiếu trách nhiệm trong các quan hệ xã hội cùng thái độ vô cảm sẽ dễ dàng đưa các em đến với những hành vi lệch chuẩn.

Nhiều người làm cha mẹ cũng hiểu rằng họ cần phải hiểu con, tôn trọng con... Tuy nhiên một tâm lý tiềm ẩn về tôn ti trật tự, về "quyền lực" của người làm cha mẹ - những giá trị ứng xử từ nền giáo dục truyền thống vốn đã thấm thấu sâu trong con người họ làm cho không ít người làm cha mẹ có cách hành xử

cứng nhắc với con, ép con nghe theo các quyết định của mình mà không kiên nhẫn nghe những lời giải thích của con trẻ, không cùng con chia sẻ những vấn đề trong cuộc sống của các em... Thực tế hiện nay các trung tâm tư vấn tâm lý thường phải tiếp nhận không ít trẻ có vấn đề trong ứng xử, từ những hành vi lệch chuẩn, đến vi phạm pháp luật, thậm chí là tự tử, mà một trong những nguyên nhân là do các em cảm thấy cô đơn ngay trong gia đình mình, cảm thấy không có người chia sẻ, quan tâm.

Theo khảo sát, nếu năm 2005 có khoảng 400 thanh niên dưới 18 tuổi tự tử thì đến năm 2010 con số này đã lên đến 600 em. Còn theo kết quả một cuộc khảo sát được tiến hành năm 2009 - 2010 trên hơn hai nghìn thanh niên cho thấy có đến 3,5% số thanh niên thỉnh thoảng và 1,4% người thường xuyên nghĩ đến việc tự tử. Kết quả của một số nghiên cứu cho thấy rằng sự dễ dãi nuông chiều hay sự độc đoán, quá nghiêm khắc của cha mẹ trong giáo dục con đều có xu hướng làm cho các em hay có những hành vi bạo lực với người khác hoặc thậm chí vi phạm pháp luật.

Không ít người đã phó mặc trách nhiệm giáo dục con cho nhà trường và xã hội. Trong khi đó, giáo dục trong nhà trường và ngoài xã hội hiện nay cũng có nhiều vấn đề bất cập. Sự quá tải trong truyền thụ kiến thức cho học sinh và áp lực từ những đánh giá xã hội về thành tích của các nhà trường đã làm cho các thầy cô không có đủ thời gian chăm lo giáo dục đạo đức cho học sinh một cách cặn kẽ, khoa học để các em có thể thấu hiểu và có những trải nghiệm cảm xúc thật sự với những giá trị đạo đức. Trong môi trường nhà trường, không ít em chỉ cảm

nhận được "quyền uy" của các thầy cô hơn là sự cảm thông, chia sẻ. Cuộc khảo sát nêu trên cũng cho thấy, chỉ có từ 1% đến gần 3% số thanh niên được hỏi lựa chọn thầy, cô giáo là người tham vấn cho họ trong những vấn đề về sức khỏe, tình yêu, hôn nhân và sinh lý - tình dục. Trong khi đó, ngoài xã hội lại xuất hiện rất nhiều những hiện tượng tiêu cực mà các em có thể chứng kiến hàng ngày. Những cách ứng xử thiếu văn hóa của người lớn, tệ nạn xã hội như nghiện hút, mại dâm, tham ô, tham nhũng, "văn hóa phong bì"... cùng rất nhiều vụ án được thông tin trên báo chí làm cho thế hệ trẻ băn khoăn về các giá trị đạo đức mà cha mẹ, thầy cô đã giảng dạy, truyền thụ cho các em, mong muốn các em tuân thủ. Nguy hại hơn, không ít trường hợp các em có thể chứng kiến những hành vi đó ở ngay chính cha mẹ mình - những người mà bằng lời nói vẫn luôn hướng con đến những giá trị đạo đức tốt đẹp.

Và, những việc cần thay đổi

Với tư cách là những người giáo dục thế hệ trẻ, các bậc cha mẹ phải là những người cần chủ động thay đổi chính mình. Để có thể cải thiện hiệu quả giáo dục đạo đức cho con cái, họ cần phải am hiểu những kiến thức về tâm lý trẻ, về phương pháp giáo dục. Điều khó hơn, cần thiết hơn nhưng cũng dễ thay đổi hơn là các bậc cha mẹ phải thể hiện được những hiểu biết, mong muốn giáo dục con một cách khoa học của họ trong hành động thực tế bằng cách điều chỉnh những giá trị đạo đức truyền thống vốn ăn sâu trong con người họ, nhưng không còn phù hợp; luôn kiểm soát những hành động của bản thân theo những chuẩn mực đạo đức mà họ đã truyền thụ cho các con. Có như vậy, cha mẹ mới có thể thật sự là những tấm gương

sáng cho con cái họ. Nhưng, giáo dục gia đình chỉ có thể đạt được hiệu quả khi môi trường xã hội cùng có những tác động tích cực đồng hướng. Nói cách khác, cần phải triệt để thực hiện giảm thiểu những hiện tượng tiêu cực, những cách ứng xử thiếu văn hóa trong xã hội. Chỉ khi đó, nhờ giáo dục của gia đình, nhà trường và các tổ chức đoàn thể, qua những gì trực tiếp chứng kiến trong xã hội, các em mới có thể thật sự thấm thấu những giá trị của các chuẩn mực đạo đức.

Theo số liệu của ngành công an, trong tổng số hàng trăm vụ án mạng nghiêm trọng xảy ra gần đây trên cả nước, đáng báo động là các đối tượng phạm tội chủ yếu ở độ tuổi thanh, thiếu niên (từ 18 đến 30 tuổi chiếm hơn 80%). Thực trạng này làm cho các cơ quan chức năng và toàn xã hội lo ngại, trăn trở. Trong nhiều căn nguyên, sự buông lỏng, xem nhẹ trách nhiệm của gia đình trong việc giáo dục đạo đức, lối sống cho thế hệ trẻ được xem là yếu tố hàng đầu.

PGS, TS LÊ THỊ THANH HƯƠNG



NHÌN ĐA DIỆN

Chuyện kể rằng: Mặt trăng và Mặt Trời tranh cãi với nhau về Trái Đất. Mặt Trời nói: "Lá và cây cối, tất cả đều màu xanh". Nhưng Mặt Trăng thì lại cho rằng, tất cả chúng mang một ánh bạc lấp lánh. Mặt Trăng nói rằng, con người trên Trái Đất thường ngủ. Còn Mặt Trời lại bảo con người luôn hoạt động đấy chứ.

- Con người hoạt động, vậy tại sao trên Trái Đất lại yên ắng đến vậy ? - Mặt Trăng cãi.
- Ai bảo là trên Trái Đất yên lặng? - Mặt Trời ngạc nhiên
- Trên Trái Đất mọi thứ đều hoạt động, và còn rất ồn ào, náo nhiệt nữa.

Và họ cãi nhau rất lâu, cho đến khi Gió bay ngang qua.

- Tại sao các bạn lại cãi nhau về chuyện này chứ? Tôi đã ở bên cạnh Mặt Trời khi Mặt Trời nhìn xuống Trái Đất, và tôi cũng đi cùng Mặt Trăng khi Mặt Trăng xuất hiện. Khi Mặt Trời xuất hiện, mọi thứ là ban ngày, cây cối màu xanh, con người hoạt động. Còn khi Trăng lên, đêm về, mọi người chìm vào giấc ngủ.

Nếu chỉ nhìn mọi việc dưới con mắt của mình, thì mọi thứ chẳng có gì là hoàn hảo, trọn vẹn cả. Không thể đánh giá Trái Đất chỉ bằng con mắt của Mặt Trời hoặc Mặt trăng được.

Con người là hình ảnh sống động của Thiên Chúa, là sinh vật huyền nhiệm mà Thiên Chúa đã dựng nên. Vì vậy, chúng ta không thể nào thấu hiểu hết về một con người.

Người ta thường nói: thấy vậy mà không phải vậy! Muốn hiểu và đồng cảm về một ai đó thì tôi cần phải đối thoại và đặt mình vào hoàn cảnh của họ. Khi tôi đánh giá về một con người, một sự việc mà chỉ nhìn từ một phía thì rất dễ sai lầm...

Lm Phaolô Phan Thanh Duy



TRANG GIA ĐÌNH

BÀI HỌC GIÁO LÝ CỦA MỘT NGƯỜI BÀ

Geneviève Laurencin: *“Luôn có một nền tảng thiêng liêng nơi trẻ con”*

Bằng cách nào trao truyền đức tin của mình? Đây là thái độ cần để thích ứng với trẻ con khi chúng đã xa tôn giáo? Có nên bắt buộc trẻ con đi lễ không? Báo Aleteia đề cập các câu hỏi này với bà Geneviève Laurencin, tác giả quyển Bài học Giáo lý của một người bà, tập sách ghi lại các suy nghĩ của trẻ con, các đối thoại, các lời Phúc Âm, các bản văn của các bậc thầy thiêng liêng và các lời nguyện cá nhân.

“Luôn có một nền tảng thiêng liêng nơi trẻ con.” Với xác tín mạnh mẽ này, bà Geneviève Laurencin, người mẹ của hai người con, người bà của năm đứa cháu, tác giả quyển sách *Bài học Giáo lý của một người bà* (nxb. Salvator) đã cảm hứng để

trao truyền đức tin của mình cho trẻ con chung quanh bà. Dù là ngoài đời hay trong sách, bà đều khéo léo làm.

Aleteia: Là bà ngoại và là người dạy giáo lý, khi đọc sách của bà, độc giả cảm thấy bà muốn trao truyền đức tin của mình cho trẻ con. Làm thế nào để bà làm được điều này?

Geneviève Laurencin: Tôi không biết tôi có truyền được đức tin của mình không. Chỉ ừ một mình Thiên Chúa là người duy nhất hành động. Nhưng những gì tôi biết, là tôi thích sống, thích nói cùng với trẻ con về Chúa. Với tôi, những giây phút ở với trẻ con là những giây phút ưu tiên. Tôi thích ở với chúng, tôi thích nghe chúng. Tôi bị mê hoặc bởi sự ngạc nhiên, bởi tính sáng tạo, bởi lòng nhiệt thành lây lan, bởi phong cách tự phát lãnh hội thế giới bên ngoài, bởi việc sát gần với ý nghĩa ẩn giấu của mọi thứ, bởi cách trẻ con chất vấn về thế giới, đôi khi rất nghiêm trọng, sâu đậm và đôi khi cũng đầy lo lắng. Tôi thích có mặt khi chúng đặt câu hỏi. Câu hỏi có thể bật ra bất cứ đâu, bất cứ lúc nào, thường là những lúc chúng ta không ngờ! Khi đó tôi cảm thấy mình có sứ mạng trả lời cho lòng khát khao thiêng liêng này của chúng. Tôi cố gắng trả lời theo con người thật của tôi, với những gì tôi mong mình được trở thành: làm chứng cho Lời đã nuôi dưỡng tôi và qua đó là tôi tin, với sự khát khao không bao giờ thỏa là có Chúa Giêsu là người hướng dẫn.

Bà nói chính bà và các cháu của bà cùng giảng Phúc Âm cho nhau? Các cháu của bà sẽ giảng những gì?

Luôn có một nền tảng thiêng liêng nơi đứa bé. Đó là điều làm cho đứa bé đặt các câu hỏi vượt quá khả năng của chúng,

những chuyện chúng không hiểu. chúng cảm thấy có một cái gì khác, một cái gì vô tận, chẳng hạn như khi chúng ngắm bầu trời, có một cái gì vô hình, khi chúng thấy gió thổi. Và tất cả các câu hỏi này làm cho tôi đào sâu đức tin của tôi. Các nhận xét của chúng, dù là vô bổ cũng làm cho tôi đi tới. Chính nhờ trẻ con mà tôi càng ngày càng thích cầu nguyện, tôi có được cảm nghiệm khiêm tốn, tôi vun trồng cái nhìn trẻ thơ của mình. Như thử tôi cảm thấy tốt khi mình nhỏ bé và đến gần Chúa! Vì với những gì không hoàn hảo, có phải đó là những điều Chúa ban cho chúng ta không?

Bà nói gì với các ông bà nội ngoại có cháu không cùng chia sẻ đức tin hay không còn đức tin? Trong tình trạng này làm sao trao truyền đức tin?

Đối với tôi, điều cực kỳ quan trọng là phải tôn trọng cha mẹ chúng, tôn trọng sự khác biệt, thậm chí còn là sự thù nghịch của họ đối với tôn giáo. Vì chính cha mẹ là những người khai tâm đầu tiên cho con cái. Điều này đòi hỏi phải có một khoảng cách và phải kín đáo. Nhưng cũng không phải là im lặng hoàn toàn! Chúng ta có thể trao truyền khả năng kinh ngạc khi đứng trước nét đẹp thiên nhiên. Chúng ta cũng có thể nêu cao giá trị của thinh lặng, đó cũng là một chuyện tốt. Thinh lặng là cánh cửa đi vào đời sống nội tâm. Chúng ta có thể dạy sự quan tâm đến người khác, sự tôn trọng hoặc dạy cho trẻ con biết nhận. Như thế, chúng ta chuẩn bị một miếng đất màu mỡ để một ngày nào đó Lời Chúa được gieo mầm. Nếu bạn muốn đặt các câu hỏi, chẳng hạn nhân dịp viếng thăm một nhà thờ, nhân cơ hội đó bạn có thể trả lời cho các cháu: “Với bà, đó là những gì

bà tin, nhưng bà chấp nhận người khác có thể họ suy nghĩ một cách khác”.

Trong quyển sách của bà, một trong các cháu nói về bà của nó: “Bà không bao giờ ép buộc chúng con”. Dĩ nhiên, vai trò của ông-bà là làm cho nhẹ nhàng và tạo một khoảng cách. Nhưng bà có cùng thái độ này khi bà là mẹ không? Chẳng hạn bà có ép con trai, con gái mình đi lễ không?

Đó là câu hỏi tế nhị. Tôi nghĩ, là người mẹ, trước hết tôi cố gắng hiểu xem lý do nào con cái mình không thích đi lễ. Nếu thật sự nó không muốn đi lễ, thì khi đó tôi sẽ không ép buộc. Nhưng đừng để tình trạng này kéo dài! Chắc chắn có một cái gì cần đào sâu để tìm lý do cho việc cắt đứt này. Và tôi sẽ tự hỏi tôi: cái gì đã xảy ra trong thời gian qua đối với tôi? Đức tin của tôi còn sống động không? Tôi đã làm gì để tổn thương đến con? Tôi nói với con đi theo con đường của Chúa Giêsu, nhưng còn tôi, tôi có đi theo không?

Nguồn: phanxico.vn



Gia đình, cái nôi của ơn gọi linh mục và đời sống thánh hiến

Đức cha Flavian Kasala, Giám mục Geita, thành viên của Hiệp hội các Giám mục Công giáo Đông Phi (AMECEA), trong một cuộc họp gần đây ở Dar es Salaam nói: "Các gia đình là các trường mẫu giáo, từ đây sẽ có các linh mục, tu sĩ, cha mẹ và tín hữu tốt lành". Đức Giám mục quan sát rằng các gia đình có trách nhiệm bảo đảm và dự đoán một sự huấn luyện cho con cái của họ trước khi họ đến trường hoặc lãnh nhận các bí tích; Ngài nói: "Nếu con cái được giáo dục đúng cách, sẽ giúp họ dễ dàng đáp trả ơn gọi của họ". Theo tường thuật của báo chí địa phương, Đức cha Kasala kêu gọi tất cả các bậc phụ huynh truyền đạt các giá trị Phúc Âm cho con cái của họ thông qua một sự huấn luyện vững chắc về mặt nhân bản và Kitô, nhằm phá vỡ sự suy đồi đạo đức giữa những người trẻ trong xã hội.

ĐGM nhấn mạnh: "Xu hướng hiện nay của các người trẻ là không muốn kết hôn trong nhà thờ hoặc linh mục từ bỏ chức vụ của mình. Các sự kiện này sẽ khiến chúng ta suy nghĩ nghiêm túc và giải quyết những thách thức này một cách tốt nhất có thể". Và Ngài khẳng định nhu cầu cấp bách cần đầu tư vào việc huấn luyện trong gia đình vì một tương lai tốt đẹp hơn. Đồng thời, Đức cha Kasala ca ngợi các cặp vợ chồng, cha mẹ, linh mục, tu sĩ nam nữ, những người sống ơn gọi của mình một cách nghiêm túc và tận tâm. Ngài chia sẻ: "Chúng tôi đã thấy những cuộc hôn nhân và gia đình ổn định, các linh mục và tu

sĩ can đảm. Một số ít những người chống lại lời kêu gọi nên thánh không làm cho chúng ta thay đổi kỷ luật Giáo hội đã tồn tại trong nhiều năm". Ngài cũng không quên lời có kêu gọi các tín hữu đi tiên phong cộng tác với chính quyền trong việc bảo vệ các trẻ vị thành chống lại lạm dụng tính dục trẻ vị thành niên.

Năm nay, Giáo hội ở Tanzania kỷ niệm 150 năm truyền giáo, trong sự tưởng nhớ những người truyền giáo đầu tiên đã đến trên bờ biển của đất nước, tại Bagamoyo (25/5/2018 Agenzia Fides)

Ngọc Yến



TRANG GIÁO LÝ VIÊN

BỘ GIÁO LÝ ĐỨC TIN

Thư gửi các giám mục về việc đổi mới số 2267 trong *Sách Giáo Lý Giáo Hội Công Giáo* về án tử hình

- Đức Thánh Cha Phan-xi-cô, trong Diễn văn Dịp Kỷ Niệm 25 Năm Ngày Ban Hành *Tông hiến Fidei Depositum* – với tông hiến này, Đức Giáo hoàng Gio-an Phao-lô II đã công bố *Sách Giáo Lý Giáo Hội Công Giáo* – đã yêu cầu trình bày lại giáo huấn về án tử hình để phản ánh tốt hơn sự phát triển của đạo lý về vấn đề đã và đang diễn ra trong thời gian gần đây.¹ Sự phát triển này tập trung chủ

¹ X. Phan-xi-cô, *Diễn văn dành cho các tham dự viên cuộc gặp gỡ do Hội đồng Giáo Hoàng Cổ Vũ Việc Tân Phúc Âm Hóa tổ chức* (11-10-2017): *L'Osservatore Romano* (13-10-2017), 4.

yếu vào việc Giáo hội ý thức rõ ràng hơn về sự kính trọng phải có đối với sự sống con người. Theo đường hướng này, Đức Giáo hoàng Gio-an Phao-lô II đã khẳng định: “Ngay cả kẻ sát nhân cũng không mất đi nhân phẩm của mình, và chính Thiên Chúa cam kết bảo đảm điều này”.²

2. Chính trong ánh sáng này, chúng ta hiểu ra thái độ chống lại án tử hình được trình bày cách rộng rãi hơn bao giờ hết nơi giáo huấn của các vị mục tử và trong cảm thức của dân Chúa. Thật vậy, nếu như tình hình xã hội và chính trị trong quá khứ đã khiến cho án tử hình trở thành cách thế có thể được chấp nhận để bảo vệ công ích, thì ngày nay sự hiểu biết tăng dần về việc phẩm giá của một người không bị mất đi ngay cả khi người đó đã phạm những tội ác trầm trọng nhất, cũng như sự hiểu biết thấu đáo hơn về ý nghĩa của các án phạt hình sự do nhà nước áp đặt, cùng với sự phát triển các hệ thống cầm tù hữu hiệu hơn nhằm bảo đảm an ninh xứng hợp cho người dân, đã tạo ra một ý thức mới mẻ nhìn nhận án tử hình là không thể chấp nhận, và vì thế yêu cầu loại bỏ án này.
3. Trong sự phát triển này, giáo huấn trong *Thông điệp Evangelium vitae* của Đức Giáo hoàng Gio-an Phao-lô II có tầm quan trọng lớn lao. Giữa các dấu chỉ hy vọng cho một nền văn hóa mới về sự sống, Đức Thánh Cha đã chỉ ra “sự phản kháng đang gia tăng của công luận đối với án tử hình, ngay cả khi hình phạt như thế được xem là phương thế ‘phòng vệ hợp pháp’ của xã hội. Thật vậy, xã hội tân tiến có những phương thế chế ngự tội ác cách hữu

² Gio-an Phao-lô II, *Thông điệp Evangelium vitae* (25-3-1995), số 9: AAS 87 (1995), 411.

hiệu bằng cách làm cho các phạm nhân thành vô hại mà không phải tước đoạt cách vĩnh viễn cơ hội cải hóa của họ”.³ Sau này, lời dạy trong *Thông điệp Evangelium vitae* được đưa vào trong *ấn bản chuẩn (editio typica)* của *Sách Giáo Lý Giáo Hội Công Giáo*. Trong Sách Giáo Lý này, án tử hình không được trình bày như một hình phạt tương xứng với tính trầm trọng của tội ác, nhưng án phạt này có thể được biện minh nếu đó là “biện pháp khả thi duy nhất để bảo vệ mạng sống con người cách hiệu quả, chống lại kẻ gây hấn”, dù thật ra “những trường hợp tuyệt đối cần thiết phải trừ khử phạm nhân hiện nay là rất hiếm, nếu không muốn nói là không còn trong thực tế” (số 2267).

4. Vào nhiều dịp khác, Đức Giáo hoàng Gio-an Phao-lô II cũng đã can thiệp chống lại án tử hình, bằng cách cậy dựa vào sự tôn trọng nhân phẩm lẫn những phương thế mà xã hội ngày nay có được để tự vệ chống lại các tội phạm. Vì thế, trong *Sứ điệp Giáng Sinh 1998*, ngài mong ước được thấy trên thế giới “sự đồng lòng về nhu cầu cần có những biện pháp thích đáng và khẩn cấp... để chấm dứt án tử hình”.⁴ Tháng sau đó tại Hoa kỳ, ngài nhắc lại, “một dấu chỉ hy vọng là có sự nhận biết tăng dần theo đó phẩm giá của sự sống con người không bao giờ phải bị tước đi, ngay cả trong trường hợp một ai đó đã phạm điều dữ trầm trọng. Xã hội tân tiến có những phương thế tự vệ, mà không phải tước đoạt cách vĩnh viễn cơ hội cải thiện

³ *Ibid.*, s. 27: AAS 87 (1995), 432.

⁴ Gio-an Phao-lô II, *Sứ điệp Urbi et Orbi của Đức Giáo hoàng Gio-an Phao-lô II: Giáng sinh 1998 (25-12-1998)*, s. 5: *Insegnamenti XXI*, 2 (1998), 1348.

của các phạm nhân. Tôi lặp lại lời kêu gọi đã được đưa ra gần đây vào dịp Giáng Sinh nhằm tìm kiếm sự đồng tâm cùng nhau chấm dứt án tử hình, một hình phạt vừa tàn bạo lại không cần thiết”.⁵

5. Việc dẫn thân nhằm xoá bỏ án tử hình đã được các vị giáo hoàng sau đó tiếp tục. Đức Giáo hoàng Bê-nê-đíc-tô XVI kêu gọi “các vị lãnh đạo xã hội lưu tâm làm tất cả những gì có thể nhằm loại bỏ án tử hình”.⁶ Sau đó ngài tỏ bày ước nguyện trước một nhóm tín hữu rằng “những cuộc thảo luận của các con sẽ khích lệ các sáng kiến về lập pháp và chính trị, đang được ngày càng nhiều các quốc gia cổ võ, nhằm loại bỏ án tử hình và nhằm tiếp tục tạo đà tiến triển trọng yếu trong việc làm cho luật hình sự đồng thời hòa hợp với phẩm giá các tù nhân và việc duy trì trật tự công cộng cách hữu hiệu”.⁷
6. Trong cùng một viễn cảnh này, Đức Giáo hoàng Phan-xi-cô đã khẳng định lại rằng “ngày nay án tử hình là không thể chấp nhận, dù tội ác của người bị kết án có trầm trọng đến đâu”.⁸ Dù được thi hành bằng phương tiện nào đi nữa, án tử hình “dẫn đến việc đối xử tàn ác, phi nhân,

⁵ *Id.*, *Bài Giảng tại Trans World Dome of St. Louis* (27-01-1999): *Insegnamenti* XXII,1 (1999), 269; x. *Bài giảng lễ tại Basilica of Nuestra Señora de Guadalupe in Mexico City* (23-01-1999): “Phải chấm dứt việc nại đến án tử hình cách không cần thiết”: *Insegnamenti* XXII,1 (1999), 123.

⁶ Bê-nê-đíc-tô XVI, *Tông huấn Hậu Thượng Hội Đồng Afric# munus* (19-11-2011), s. 83: AAS 104 (2012), 276.

⁷ *Id.*, *Buổi triều yết chung* (30-11-2011): *Insegnamenti* VII, 2 (2011), 813.

⁸ Phan-xi-cô, *Thư gửi Chủ tịch Ủy Ban Quốc Tế chống Án Tử Hình* (20-3-2015): *L'Osservatore Romano* (20-21/3/2015), 7.

và hạ thấp nhân phẩm”.⁹ Hơn nữa, phải chống lại án tử hình “vì sự khiếm khuyết của hệ thống tư pháp tội phạm được chọn và đối diện với khả năng sai lầm của toà án”.¹⁰ Chính trong ánh sáng này mà Đức Giáo hoàng Phan-xi-cô đã yêu cầu sửa lại lối trình bày của Sách Giáo Lý Giáo Hội Công Giáo về án tử hình, bằng cách khẳng định rằng “dù tội ác đã phạm có trầm trọng đến đâu, án tử hình là không thể chấp nhận, vì đó là sự tấn công vào tính bất khả xâm phạm và phẩm giá của con người”.¹¹

7. Việc đổi mới số 2267 trong *Sách Giáo Lý Giáo Hội Công Giáo*, được Đức Giáo hoàng Phan-xi-cô phê chuẩn, vừa được đặt trong sự tiếp nối với Huấn quyền trước đó, vừa mang đến một sự tiến triển nhất quán của giáo lý Công giáo.¹² Theo bước giáo huấn của Đức Giáo hoàng Gio-an Phao-lô II trong *Evangelium Vitae*, bản văn mới xác quyết rằng việc kết liễu cuộc đời của một phạm nhân như sự trừng phạt vì một tội ác là không thể chấp nhận, vì án

⁹ *Ibid.*

¹⁰ *Ibid.*

¹¹ Phan-xi-cô, *Diễn văn dành cho các tham dự viên cuộc gặp gỡ do Hội đồng Giáo Hoàng Cổ Vũ Việc Tân Phúc Âm Hóa tổ chức* (11-10-2017): *L'Osservatore Romano* (13-10-2017), 5.

¹² X. Vincent of Lérins, *Commonitorium*, cap. 23: PL 50, 667-669. Về vấn đề án tử hình, khi nghiên cứu các khoản luật của Thập Giới, Ủy ban Giáo Hoàng về Thánh Kinh đã nói về “sự tinh tế” thuộc những quan điểm luân lý của Giáo hội: “Theo dòng lịch sử và sự phát triển văn minh, Giáo hội nhờ suy niệm Thánh kinh, cũng đã làm cho tinh tế hơn quan điểm luân lý của mình về án tử hình và chiến tranh; hiện nay quan điểm ấy ngày càng trở nên tuyệt đối. Cơ sở cho quan điểm dường như triệt để này luôn là nền tảng nhân học, [nghĩa là] phẩm giá nền tảng của nhân vị, được tạo dựng giống hình ảnh Thiên Chúa (*Thánh kinh và luân lý: Nguồn gốc Thánh kinh của đạo đức Ki-tô giáo*, 2008, số 98).

phạt này tấn công vào phẩm giá con người, một phẩm giá không bị mất đi ngay cả sau khi ai đó đã phạm những tội ác trầm trọng nhất. Kết luận này có được nhờ việc lưu tâm đến sự hiểu biết mới mẻ về những án phạt hình sự được Nhà Nước tân tiến áp dụng; theo đó, những án phạt hình sự trên hết nhắm đến sự hoán cải và sự hội nhập vào xã hội của phạm nhân. Cuối cùng, vì xã hội tân tiến sở hữu những hệ thống cầm tù hữu hiệu hơn, án tử hình, xét như việc bảo vệ đời sống của những người vô tội, trở nên không cần thiết. Chắc chắn, như Huấn quyền đã luôn dạy và *Sách Giáo Lý Giáo Hội Công Giáo* đã khẳng định trong các số 2265 và 2266, công quyền vẫn luôn có bổn phận phải bảo vệ sự sống của các công dân.

8. Tất cả những điều này cho thấy rằng lối trình bày mới của số 2267 trong *Sách Giáo Lý* diễn đạt sự tiến triển chân chính của đạo lý, vốn không mâu thuẫn với những lời dạy trước đây của Huấn quyền. Thực thế, những lời dạy này có thể được giải thích trong ánh sáng trách nhiệm hàng đầu của công quyền là bảo vệ công ích, giữa bối cảnh xã hội trong đó những án phạt hình sự đã được hiểu cách khác, và đã được thi hành trong những điều kiện mà việc bảo đảm rằng phạm nhân không thể lặp lại tội ác của mình còn khó khăn hơn [so với ngày nay].
9. Việc đổi mới này xác quyết rằng sự hiểu biết về tính không thể chấp nhận của án tử hình tiến triển dần “trong ánh sáng của Tin Mừng”.¹³ Thực tế, Tin Mừng giúp hiểu hơn trật tự tạo thành mà Con Thiên Chúa đã đảm nhận, thanh luyện và làm cho viên thành. Tin Mừng cũng mời

¹³ Công đồng Va-ti-ca-nô II, *Hiến chế Mục Vụ Gaudium et Spes*, số 4.

gọi chúng ta hướng đến lòng thương xót và sự kiên nhẫn của Thiên Chúa, Đấng ban cho mỗi người thời gian để hoán cải bản thân.

Việc đổi mới số 2267 trong *Sách Giáo Lý Giáo Hội Công Giáo* muốn mang lại sinh lực cho phong trào hướng đến một cam kết dứt khoát ủng hộ một tâm thức nhìn nhận phẩm giá sự sống của mọi người, và khuyến khích tạo ra những điều kiện cho phép việc loại bỏ án tử hình nơi nào án phạt này vẫn còn hiệu lực, trong tinh thần đối thoại kính trọng với công quyền.

Thư này đã được thông qua trong Khoá họp Thường kỳ của Bộ Giáo Lý Đức Tin vào ngày 13 tháng 6 năm 2018, được Đức Giáo hoàng Phan-xi-cô chuẩn y và ban lệnh phát hành vào ngày 28 tháng 6 năm 2018, trong buổi triều yết dành cho vị Thư ký của Bộ Giáo Lý Đức Tin với chữ ký dưới đây.

Rô-ma, từ Văn phòng Bộ Giáo Lý Đức Tin, ngày 01 tháng 8 năm 2018

Dịp lễ nhớ Thánh An-phong Li-gô-ri

Hồng y Luis F. Ladaria, S.J.

Tổng trưởng

+ Giacomo Morandi

Tổng Giám mục Hiệu tòa Cerveteri

Thư ký



CHẤP NHẬN GIỚI HẠN!

Ước nguyện sống vươn lên, phấn đấu để nên hoàn thiện chính mình là một điều tốt và đáng khích lệ. Tuy nhiên, mục đích của việc làm đó là gì mới là vấn đề! Nếu ai đó muốn hoàn thiện chính mình để trở vượt hơn người khác, để mong nhận được những lời tán dương, khen ngợi...thì đó là một cám dỗ nguy hiểm, và hậu quả cũng thật là tai hại, vì vòng xoáy “thích nổi trội” ấy cứ liên tục lôi cuốn những người ham mê ấy trôi đi cách vội vàng và mệt mỏi, khiến họ không có cơ hội nhìn lại chính mình, không có dịp thưởng thức cuộc sống hay khám phá ra giá trị đích thực của đời mình và cuộc sống chung quanh. Có một câu chuyện ngụ ngôn rất hay như sau:

Có một cái vòng tròn, rất tròn. Mọi người ai cũng khen nó đẹp, trầm trồ mỗi khi nó đi qua, và nó luôn tự hào về thân hình tròn trịa của mình, nên đi đâu nó cũng tỏ ra kiêu hãnh và tự tin. Nhưng một hôm, nó tình cờ phát hiện ra mình bị khuyết hết một phần. Nó lo lắng và buồn bã lắm. Thế là từ nay, trong mắt mọi người, nó thật xấu xí. Nó bắt đầu tỏ ra u sầu thâm trầm. Ngày qua ngày, nó sống trong sự buồn tẻ và cô độc. Cuối cùng, nó quyết định đi tìm lại phần bị khuyết của mình.

Việc đi tìm ấy gây cho nó rất nhiều khó khăn. Điều đó là tất nhiên! Tuy nhiên, chính việc di chuyển chậm chạp đó, lại giúp nó có thể quan sát mọi thứ kỹ hơn. Bấy giờ, nó mới nhận ra là nó còn chưa biết rất nhiều thứ xung quanh, như: những cảnh đẹp, những nơi thú vị, những người bạn tuyệt vời mà nó đã bỏ

qua chỉ vì nó quá tròn và lăn đi rất mau. Nó chợt nhận ra là không cần phải đi tìm phần bị khuyết nữa, vì dù có khuyết đi một phần, nhưng nó lại tìm thấy cuộc sống thật vui, nào là những người bạn tốt bụng, và biết bao điều thú vị đang chờ phía trước. . .

Có rất nhiều người đang sống nhưng lại chưa bao giờ là sống thật. Họ kéo lê đời mình trong tiếc nuối không nguôi về dĩ vãng, về những được mất, hơn thua hoặc họ “lăn mình” vào những ảo ảnh. Đời họ chỉ là một chuỗi ước mơ dài, mà chưa một lần được thỏa mãn. Thế là càng sống, họ càng oán hận cuộc đời. Trong cuộc sống, chưa hẳn, cái gì hoàn hảo đều là tốt cả đâu. Đôi khi người ta phải đánh mất đi cái gì đó, thì họ mới có thể hiểu và trân trọng được những gì mình đang có.

Nếu quá quen với vật nào đó, với điều gì đó, với ai đó... mà bỗng dưng bị mất đi, thì chúng ta cũng đừng buồn và cũng đừng cố tìm lại nó như ngày trước. Hạnh phúc là điều gì đó rất giản dị. Nó nằm sẵn trong lòng ta khi ta nhận ra con người của mình với những ưu điểm lẫn khuyết điểm. Nếu không nhận thấy niềm vui, hạnh phúc ở trong lòng mình, thì không thể gặp nó ở đâu cả, dù cho ta có đi tìm khắp thế gian đi nữa. Đóa hoa hạnh phúc nở trong mảnh vườn của tâm hồn ta chứ không phải trong cánh đồng bao la của người hàng xóm.

Đôi khi chúng ta cũng cần bước đi thật chậm, để cảm nhận những gì đang tồn tại quanh mình, để hiểu được ý nghĩa của cuộc sống, để thưởng thức những niềm vui nho nhỏ. Hãy yêu thương nhiều hơn, trân trọng những giây phút hiện tại và những gì mình đang có. Hãy biết bằng lòng với những gì mình đang có để vui sống trong hiện tại. Hãy khiêm tốn nhìn nhận thân phận con người của chúng ta có nhiều lắm những giới hạn và

thiếu sót, để chúng ta biết cậy trông vào ơn Chúa nhiều hơn và thấy được tình thương của Chúa dành cho chúng ta bao la là dường nào! Bởi lẽ, ai chưa một lần lầm lỗi hay vấp ngã thì không hiểu được sự cần thiết của ơn tha thứ của Chúa. Ai chưa từng nếm trái đau khổ mất mát thì không thể trưởng thành. "Đường đời muôn nẻo, ít nhiều đều có chông gai. Cuộc sống muôn vị: cay, đắng, ngọt, bùi... Không có nỗi buồn thì chẳng có niềm vui". Chắc sẽ không có gì là quá đáng khi nói rằng: "đau khổ là một trong những chất liệu cần thiết làm cho cuộc đời con người chúng ta thêm phong phú và ý nghĩa".

Con người là cao quý, nhưng chúng ta cũng ý thức về những giới hạn của mình. Hãy chấp nhận chính mình và những gì mình đang có để sống bình an và hạnh phúc từng ngày, đồng thời cũng hãy hết sức quảng đại và cảm thông với anh em xung quanh, để cuộc đời

Lm. PX. Lê Liêm



TÍN HỮU LY DỊ CÓ ĐƯỢC RƯỚC LỄ KHÔNG?

Đức Giáo Hoàng Phanxicô, khi trả lời phỏng vấn trên chuyến bay từ Rio đến Roma năm 2013, nói: **“Tôi nghĩ là thời đại của lòng thương xót đã đến, như Đức Giáo Hoàng Gioan Phaolô II đã tiên đoán bằng việc thiết lập lễ Lòng Chúa Thương Xót. Những người ly dị được phép rước lễ, chính những người ly dị và tái hôn mới không được phép...”**

Tín hữu ly dị có được rước lễ không?

Ly thân, theo Giáo Luật, được hiểu không còn sống chung như vợ chồng nhưng dây hôn phối vẫn còn. (đ. 1151-1155). Ly dị tòa án dân sự được hiểu là cắt bỏ dây ràng buộc hôn phối theo luật pháp quốc gia. Tuy nhiên, cho dù dây ràng buộc hôn phối đã được cắt bỏ đó vẫn còn tồn tại trong sự chi phối của Giáo Luật.

Nếu ly dị mà đã tiến tới một hôn nhân khác, thì người đó ở trong tình trạng được gọi là ly dị tái hôn.

1. Chỉ bị phạt khi có luật phạt hoặc bị tuyên bố hay tuyên kết một hình phạt

Khi cố ý đưa ra tòa án dân sự để ly dị, tín hữu phạm tội nặng, theo cái nhìn khách quan, nghĩa là, khi vi phạm một lệnh cấm hay một điều luật thì phạm nhân có tội. Nhưng khi có tội, cho dù là tội trọng, không đương nhiên là bị chế tài, nghĩa là không

đương nhiên là bị phạt vạ. Chỉ khi nào có luật phổ quát hay địa phương áp đặt hình phạt thì phạm nhân mới bị phạt (vạ tiền kết). Ngoài ra, phạm nhân cũng bị phạt do Đấng Bản Quyền địa phương hay tòa án tuyên bố hay tuyên kết hình phạt (vạ hậu kết).

2. Được rước lễ theo nguyên tắc chung của bộ Giáo Luật

Theo quy tắc chung của bộ Giáo Luật 1983, thì người Công Giáo không được phép ly dị, nhưng chỉ được phép ly thân khi có lý do (đ. 1151-1155).

Tuy nhiên, bộ Giáo Luật 1983 không áp đặt một hình phạt nào cho người ly dị dù họ có cố tình hay không. Vì vậy họ vẫn được rước lễ, nếu họ đã ăn năn thống hối và đi xưng tội (đ. 916). Chỉ khi họ ly dị tái hôn thì họ mới bị cấm rước lễ, chiếu theo quy định của điều 915.

Điều này cũng được xác nhận bởi Đức Giáo Hoàng Phanxicô, khi trả lời phỏng vấn trên chuyến bay từ Rio đến Roma năm 2013. Ngài nói: “Tôi nghĩ là thời đại của lòng thương xót đã đến, như Đức Giáo Hoàng Gioan Phaolo đệ nhị đã tiên đoán bằng việc thiết lập lễ Lòng Chúa Thương Xót. Những người ly dị được phép rước lễ, chính những người ly dị và tái hôn mới không được phép. Ở đây tôi muốn nói thêm rằng Chính Thống Giáo theo thần học cứu độ và cho phép hôn nhân thứ hai. Khi ủy ban 8 vị hồng y họp vào đầu tháng 10 chúng tôi sẽ thảo luận là sẽ tiến hành như thế nào. Giáo Hội rất quan tâm đến những sáng kiến mục vụ hôn nhân. Vị tiền nhiệm của tôi ở Buenos Aires, Hồng y Quarracino vẫn thường hay nói: ‘Tôi thấy

rằng phân nữa các đôi hôn phối ngày nay là vô hiệu bởi vì người ta kết hôn mà không nhận thức nó là vĩnh viễn. Họ kết hôn vì lợi ích, vân vân...’ Vấn đề vô hiệu cũng cần phải được xem xét”.

Chúng ta biết một tội trọng hình thành khi phạm nhân cố tình và có suy biết tỏ tường. Vì vậy, ngay cả khi ra tòa án dân sự để ly dị, trong một số hoàn cảnh khó khăn không thể thoát ra, đương sự cũng có thể không mắc tội nào cả. Giáo lý Công Giáo còn dạy rằng: “Nếu sự ly dị tòa đời là cách duy nhất để bảo đảm một số quyền lợi chính đáng, để lo cho các con hoặc để bảo vệ di sản, thì có thể được dung thứ và không tạo thành một lỗi phạm nào về luân lý”. (GLCG 2383; xem GL 1151-1155).

Do đó, có những trường hợp, do hoàn cảnh hầu như bắt buộc phải ly dị, thì không bị mắc tội, với một trong những lý do sau đây: 1- bảo đảm một số quyền lợi chính đáng; 2- để lo cho các con; 3- để bảo vệ di sản.

3. Không được xưng tội rước lễ là do luật riêng của Giáo Hội địa phương

Ở Việt Nam, trong nhiều Giáo phận, vẫn còn phạt, không những cấm rước lễ mà còn cấm cả xưng tội hoặc cấm lãnh nhận các bí tích, đối với người nào cố tình ly dị tòa án dân sự hoặc ký đơn ly dị. Sở dĩ có như vậy là do Giáo Phận đó đã có một luật riêng do Đức Giám Mục Giáo Phận ban hành hoặc do một lệ nào đó có từ xưa.

Việc chuẩn nhận một tục lệ hay thiết lập một luật hình sự riêng cho giáo phận thuộc quyền Giám Mục giáo phận vì ngài có quyền lập pháp, theo quy tắc của điều 1315#1:

Người nào có quyền lập pháp cũng có thể ban hành những luật hình sự, nhưng cũng có thể dùng luật của mình để thêm một hình phạt thích đáng vào một luật của Thiên Chúa hay một luật của Giáo Hội do một nhà chức trách cấp trên ban hành, miễn là vẫn tôn trọng các giới hạn của thẩm quyền đối địa hay đối nhân của mình.

Tuy nhiên, Giáo Luật cũng quy định thêm: “Chỉ nên thiết lập các hình phạt theo mức độ thực sự cần thiết để hỗ trợ kỷ luật Giáo Hội một cách thích hợp hơn. tuy nhiên, luật địa phương không thể thiết lập hình phạt sa thải khỏi bậc giáo sĩ.” (đ. 1317).

4. Có cần thay đổi luật địa phương cho phù hợp với luật chung không?

Vì hoàn cảnh đặc thù của từng địa phương, Giám Mục thấy cần thiết để hỗ trợ kỷ luật Giáo Hội một cách thích hợp hơn (đ. 1315#1) thì ngài có thể ban hành những luật hình sự. Tuy nhiên, Giáo Hội cũng khuyên:

Nhà lập pháp đừng dùng những hình phạt tiền kết để ngăn đe, trừ khi một vài tội phạm đặc biệt cố tình phạm có thể gây ra một gương xấu nặng hơn hoặc những hình phạt hậu kết không thể trừng phạt những tội phạm đó cách hữu hiệu; tuy nhiên, chỉ nên thiết lập các vạ, nhất là vạ tuyệt thông, một

cách hết sức hạn chế và chỉ áp dụng cho những tội phạm rất nặng (đ. 1318).

Vạ cấm xưng tội rước lễ đối với người ly dị là một vụ tiền kết. Tuy nó không phải là vụ tuyệt thông theo đúng nghĩa, nhưng đối với giáo dân, bị cấm xưng tội rước lễ cũng được coi như là bị vụ tuyệt thông. Bởi vì, những điều cấm còn lại của vụ tuyệt thông, như ban các bí tích, thi hành giáo vụ, thực hiện hành vi lãnh đạo thì lại thuộc về các vị có chức thánh, không thuộc quyền giáo dân. Theo điều 1318, việc ra một vụ tuyệt thông thì phải hết sức hạn chế và chỉ áp dụng cho những tội phạm rất nặng.

Trong thực tế, người mà cố tình ly dị thì thường có ba trường hợp chính:

Chủ động ly dị để tái hôn. Rõ ràng trường hợp này là tội nặng. Tuy nhiên Giáo Luật cũng chỉ phạt cấm rước lễ, vì ngoan cố sống trong tội trọng tỏ tường (đ. 915) chứ không bị vụ cấm chế hay vụ tuyệt thông.

Chủ động ly dị là vì để bảo vệ quyền lợi. Trong trường hợp này họ có thể không mắc tội, như sách GLCG chỉ dạy: “Nếu sự ly dị tòa đời là cách duy nhất để bảo đảm một số quyền lợi chính đáng, để lo cho các con hoặc để bảo vệ di sản, thì có thể được dung thứ và không tạo thành một lỗi phạm nào về luân lý”. (GLCG 2383; xem GL 1151-1155). Nếu trong tình trạng không mắc tội mà bị phạt thì quả là trái với điều chỉ dạy của Giáo Hội trong sách GLCG.

Bị ly dị do áp lực của bên chủ động ly dị. Tất nhiên trong trường hợp này họ không có tội nặng hoặc chỉ có tội nhẹ do bị áp lực. Họ cũng không đáng bị phạt.

Vì vậy, thiết nghĩ nên loại bỏ hình phạt cấm xưng tội rước lễ cho người ly dị. Loại bỏ là để phù hợp hơn với tinh thần của Công Đồng, chứ không có nghĩa là buông lỏng hay cho phép ly dị dân sự. Đây chỉ là vì lợi ích của tín hữu, để cho tòa lương tâm, hay tòa trong của họ làm việc, nghĩa là để cho phạm nhân suy xét phán đoán về việc làm hay phạm tội và chịu trách nhiệm trước mặt Chúa.

Nếu Đấng Bản Quyền thấy cần thiết phải duy trì luật phạt đã có từ trước trong một địa phương thì ngài vẫn không hủy bỏ nó. Tuy nhiên, ngài cũng có quyền tha tội và tha phạt khi phạm nhân xin tha thứ, ngay cả có quyền cho phép đưa vụ ly thân ra tòa án dân sự.

Trong một số trường hợp, nếu họ có đủ lý do theo Giáo luật để được ly thân, như bên kia phạm tội ngoại tình hay bị bách hại về thể xác hay tinh thần (đ. 1152, 1153) thì Đức Giám Mục giáo phận có thể cho họ ly thân. Và nếu hoàn cảnh riêng biệt của họ đòi hỏi thì Đức Giám Mục cũng có quyền cho phép họ đưa vụ ly thân ra tòa án dân sự để hủy bỏ hiệu lực thuần túy dân sự của mối quan hệ vợ chồng (đ. 1692). Ví dụ người vợ có quyền xin ly thân khi chồng ngoại tình và có thể được Đức Giám Mục cho phép ly thân. Và nếu sự ly dị dân sự là cần thiết để bảo vệ quyền lợi cho mình hay cho con cái thì Đức Giám Mục có thể cho phép người đó đưa vụ ly thân ra tòa án dân sự.

Đức Giám Mục tự mình hay có thể ủy quyền cho một linh mục lo việc cứu xét và chấp thuận các đơn xin.

Nên chú ý: Giáo Luật không nói Giám Mục “cho phép ly dị dân sự”, nhưng là cho phép những người ly thân được “nại đến tòa án dân sự”. Hay nói cách khác, “cho phép đưa vụ ly thân ra tòa án dân sự”.

5. Giới hạn của bài viết

Cũng xin minh định rằng, bài viết chỉ là luận giải pháp lý và đề nghị, không đưa ra một luật để áp dụng chung. Các tín hữu trong một giáo phận phải tuân theo những chỉ dẫn và luật lệ của Giáo Hội địa phương.

Lm JB Lê Ngọc Dũng

<http://giaoluatconggiao.com/che-tai/nguoi-ly-di-co-duoc-ruoc-le-khong-24.html>



CHÚA NHẬT 27 TN B

Lc 1, 26 - 38

Chúa nhật 27 thường niên hôm nay được phép kính trọng thể lễ Đức mẹ mân côi do quyết định của Hội đồng Giám mục Việt Nam năm 1991.

Lễ Đức Mẹ Mân côi được Đức thánh cha Pio V cho phổ biến nhằm nhớ đến biến cố ở vịnh Lépante vào năm 1571 khi Đức Mẹ đã nhậm lời và ban ơn cách lạ lùng cho đoàn con của Mẹ chống lại quân hồi giáo đang muốn thôn tính và tiêu diệt đạo thánh Chúa.

Hai chữ mân côi được phát xuất từ chữ La Tinh “Rosarium”, có nghĩa là vườm hồng, khóm hồng, tràng hoa hồng...., ngoài ra nên hiểu “Mân” là tên của một loại ngọc, còn “Côi” là một thứ ngọc tốt, ngọc quý, vì thế kính mân côi là kính “ngọc quý” mà đoàn tín hữu dâng lên kính nhớ Đức trinh nữ Maria Mẹ Thiên Chúa. Nói đến Đức mẹ, đoàn chúng ta không thể nào quên hai tiếng xin vâng Mẹ đã thân thưa với Thiên Chúa qua thần sứ báo tin, cũng hai tiếng xin vâng ấy mà Mẹ đã đồng công cứu chuộc loài người chúng ta.

Qua hai tiếng xin vâng ấy mà Mẹ đã đón nhận Đấng cứu độ trần gian vào trong đời mình, Mẹ hoàn toàn tin tưởng và bỏ ngỏ đời mình cho thánh ý nhiệm mầu của Thiên chúa, Mẹ đã không bao giờ từ bỏ ý định của Thiên Chúa trên Mẹ, cho dù có phải trải qua nhiều biến cố bi thương trong đời dưỡng như quá sức chịu đựng của một cô gái còn trẻ như Mẹ.

Có cái nghèo nào cho bằng khi sinh con giữa chốn đồng hoang đêm lạnh trong hàng bò lừa?

Còn gì đau khổ cho bằng khi phải cùng chịu đau khổ với con trên đường thập giá?

Và còn bi thương nào lớn hơn khi đứng dưới chân thánh giá đón nhận cái chết của người con duy nhất?

Nhưng cho dù đau khổ thế nào Mẹ vẫn một mực đặt trọn niềm tin cậy vào Thiên Chúa không mãi mãi suy giảm .

Chính nhờ Mẹ mà tông đồ đoàn tan nát bấn loạn sau cái chết của thầy mình đã được quy tụ lại, cùng nhau cầu nguyện cùng nhau giữ vững niềm tin vào Thiên Chúa.

Mừng lễ Mẹ Mân côi hôm nay là chúng ta mừng niềm tin của Mẹ đã tin tưởng tuyệt đối vào Người Con của Mẹ, Đấng cứu độ trần gian.

Trong đời sống thường ngày chúng ta còn yếu đuối mỏng giòn, dễ sa ngã trong đời sống đức tin. Chúng ta hãy thân thương cùng Mẹ bằng kinh mân côi hằng ngày, xin Mẹ đồng hành, hướng dẫn, yên ủi chúng ta trên bước đường theo Chúa còn lắm chông gai này. Amen.

Lm. Giuse Nguyễn Hữu Trí

CHÚA NHẬT 28 TN B

Mc 10, 17 - 30

Hiểm họa từ tiền của!

Khi nói đến sức mạnh của đồng tiền, người ta hay nói phóng đại như sau: “Có tiền mua tiên cũng được”. Và có lẽ nhiều người cũng biết câu nói “nổi tiếng” của ông Năm Cam, từng một thời là trùm trong giới xã hội đen, đã nói: “Cái gì không mua được bằng tiền thì hãy mua bằng rất nhiều tiền”. Thế mới thấy thế lực của đồng tiền trong quỹ đạo của nó. Những ai đã trở thành nô lệ của tiền của rồi thì họ có thể làm và dám làm bất cứ chuyện gì, miễn là có được tiền và có thật nhiều tiền.

Nhưng chúng ta hãy bình tâm suy nghĩ để cảm nghiệm được rằng: Đồng tiền tuy rất cần cho cuộc sống, nhưng chúng ta hãy xem thực chất của nó là gì? Trong bài hát: “Éo le cuộc tình”, tác giả có viết một câu rất hay: “Tiền là giấy bạc như phù du của đời in ra”. Phải, tiền bạc chỉ là vật chất do con người làm ra mà thôi. Nó có sức mạnh và giá trị là do con người qui định cho nó như thế. Nhiều người rất yêu quý đồng tiền nhưng đồng tiền chẳng yêu quý ai. Trái lại, nó rất bạc bẽo với con người. Chúa Giêsu đã từng coi tiền của là thứ gian dối (x. Lc 16, 9). Nguy hiểm hơn nữa, tiền bạc có thể đưa con người ta đến chỗ chết: chết cả hồn lẫn xác! Trong Tin mừng hôm nay, Chúa Giêsu cảnh báo cho mọi người chúng ta hãy ý thức về tính nguy hiểm do Tiền của đưa đến cho con người. “Con Lạc đà chui qua lỗ kim còn dễ hơn người giàu có vào Nước Trời”. Vì sao vậy? Thưa vì người lắm tiền nhiều của rất dễ bị nó trói buộc và khiến họ trở nên nặng nề trong cuộc sống. Chúng ta cần có xác quyết rằng: Tiền của là một đầy tớ tốt nhưng là một ông chủ xấu của con người. Quả thật, khi con người ta làm chủ tiền

bạc, thì tiền bạc sẽ giúp cho con người được sống tử tế hơn và tốt lành hơn, đặc biệt là khi họ biết dùng tiền của để làm chuyện tốt, nhất là việc bác ái yêu thương. Chúa Giêsu cũng đã từng khuyến cáo chúng ta: "Thầy bảo cho anh em biết: hãy dùng tiền của gian dối mà mua lấy bạn hữu, để khi mất hết tiền bạc, thì họ sẽ đón tiếp các con vào nơi vĩnh cửu"! Còn những ai đã đặt đồng tiền lên làm chủ đời mình, và biến mình thành nô lệ cho Tiền của, thì thật là nguy hiểm cho họ. Lúc đó, nó sẽ trở thành án tử, làm nguy hại cho chính người đang cất giữ nó.

Có một câu chuyện rất hay như sau: Có một nhà ẩn sĩ đạo đức, tu luyện trên một ngọn núi kia. Một hôm, nhân dịp trời mát mẻ, ông làm một cuộc đi dạo xung quanh ngọn núi. Tình cờ, ông nhìn thấy có một cái hang núi nhỏ nhưng đẹp lắm. Ông bước lại gần thì bất ngờ, ông nhìn thấy có rất nhiều vàng bạc quý giá đang nằm ở đó. Ông hết hoảng và vội vàng chạy ra khỏi nơi đó, miệng thì la to: "Thần chết! Thần chết kìa!". Bất ngờ, có 3 người đàn ông đang đi gần đó, nghe tiếng hô oán thì vội hỏi thăm có chuyện gì! Vị ẩn sĩ đưa tay về phía hang núi kia và nói có thần chết đang ở trong đó! Ba người đàn ông ấy liền vội vàng đến xem. Bọn họ vô cùng sửng sốt khi thấy cả một kho báu đang ở đó, chứ không có thần chết nào cả. Họ vui mừng quá đỗi. Nhưng kể từ giây phút đó, đầu óc họ quay cuồng và toan tính để làm sao mình có thể nắm giữ thật nhiều hay thậm chí chiếm lấy tất cả, dù họ từng thề hứa là anh em với nhau, sống chết có nhau! Lập tức, họ cử một người đi mua thức ăn, để khi ăn xong, họ mới có sức khai quật kho báu lên và mang về nhà. Nhưng khi một người trong bọn họ vừa đi, thì hai người còn lại âm mưu, bàn tính với nhau rằng: chút nữa nó

đi mua thức ăn về, thì hai tội mình sẽ giết nó. Lúc đó, kho báu thay vì chia 3 thì chỉ còn chia 2 thôi. Thế là họ quyết tâm thực thi âm mưu đó. Khi thấy người bạn vừa đem thức ăn về, họ ập tới, đè bóp cổ người bạn mình cho đến chết. Sau đó, hai người này lấy thức ăn ra ăn. Nào ngờ khi vừa ăn xong thì họ nhào nhào, ngã lả ra, sùi bọt mép! Lý do là vì người đi mua thức ăn cũng đã âm mưu bỏ thuốc độc vào thức ăn để giết chết 2 người bạn của mình, để có thể chiếm lấy kho báu cho riêng mình. Cuối cùng, cả 3 người đều chết. Quả thật, đúng như lời vị ẩn sĩ nói: Thần chết đến!

Thật đáng tiếc và đáng buồn cho anh thanh niên đạo đức trong Tin mừng hôm nay. Anh đã không vượt qua được rào cản của Tiền bạc để tiến lên bậc trọn lành, vì Tiền của đã trói buộc và níu kéo anh lại. Chúng ta cần ghi nhớ, Tiền của ở trần gian là phù du. Chúa Giêsu thì gọi nó là kẻ giả dối. Vì lẽ, nó chẳng có giá trị gì cho cuộc sống mai sau, cuộc sống ở Thiên quốc nếu đời này nó không được đổi thành việc lành hay kẻ phục vụ cho con người. Cho nên, chúng ta hãy khôn ngoan dùng tiền của đời này để đổi lấy gia tài ở Thiên quốc.

Có một thực tế như thế này, không ai trong chúng ta chịu hay dám nhận mình là nô lệ cho Tiền của cả, nhưng chúng ta hãy làm thử một vài trắc nghiệm nho nhỏ để kiểm chứng xem thế nào:

- Chúng ta có bị cám dỗ vì ham kiếm tiền mà bỏ bê việc đạo đức, bỏ việc bổn phận với Chúa và quên đi tình nghĩa anh em không?
- Chúng ta có từ chối dùng tiền khi cần thiết phải cho đi, hay để làm việc báỉ ái không?

- Chúng ta có vì tiền hay quyền lợi mà quên tình nghĩa anh em, bạn bè...hay có những mưu tính nham hiểm nhằm mục đích trục lợi cho mình không?

Ước gì chúng ta trả lời “ không” cho tất cả những câu hỏi này. Và xin Chúa nhân lành ban cho chúng ta có được sự khôn ngoan, để chúng ta biết chọn lựa và khấn khít với những của cải tồn tại đến cuộc sống muôn đời. Xin Chúa cũng dạy chúng ta biết cách tốt nhất để sử dụng tiền của đời này mà đổi lấy hạnh phúc chân thật đời sau. Amen.

Lm. PX. Lê Văn Liêm

CHÚA NHẬT 29 TN B

Mc 10, 35 - 45

Phục Vụ

Một lần kia, phái đoàn Tòa Giám Mục ra đón ĐHY Roncalli mới đi xa về, vừa từ trên xe xuống. Mọi người ngạc nhiên, vì trên áo của ĐHY có vương mấy cọng rơm đồng quê. Ai hỏi, ngài cũng cười, nhưng các người cùng đi thì hiểu. Vì xe của ngài đang từ hướng Bắc về miền Nam, đi qua đồng ruộng, giữa đường có chiếc xe bò chở rơm sa xuống hố. Ngài liền cho xe của ngài dừng lại, cùng nhau xắn tay áo, đẩy phụ, và chiếc xe rơm sa lấy lại chuyển bánh lên đường.

ĐHY chỉ cười xòa với những cọng rơm trên áo, nhưng thực sự tỏ cho chúng ta một Hồng Y không quản ngại khó khăn hay sợ bẩn chiếc áo chùng thâm sang trọng. Sau này khi lên ngôi Giáo Hoàng với tước hiệu là Gioan XXIII, ngài vẫn sống nếp sống giản dị. Một lần nọ, cả giáo triều Rôma báo động: Đức Giáo

Hoàng mất tích. Các nhân viên an ninh đi tìm, cuối cùng họ gặp ngài đang nói chuyện với tù nhân trong một trại tù Rôma. "Con người đến không phải để được phục vụ, nhưng là để phục vụ và hiến ban mạng sống mình làm giá cứu chuộc cho nhiều người". Đó là hiến chương nước Trời, là hiến pháp Đức Kitô đã tuyên bố cho Giáo Hội. Từ đây, mỗi tín hữu Kitô phải là tôi tớ của mọi người.

Người lãnh đạo trong Giáo Hội chính là "tôi tớ của các tôi tớ". Vì thế, Giáo Hội chỉ có những kẻ thừa sai, người thừa tác, nữ tì, tôi tá, hay mục tử chăm lo cho đoàn chiên mà thôi.

Mẹ của Giacôbê và Gioan xin Đức Giêsu cho hai con của mình làm tể tướng trong nước Chúa, nhưng họ không hiểu rằng Đức Giêsu không bước lên ngai vàng để thống trị, mà chỉ leo lên cây Thập Giá để hiến dâng mạng sống và để yêu mến đến cùng.

Hôm nay, Chúa cũng mời gọi chúng ta hãy noi gương: phục vụ và hiến dâng mạng sống cho tha nhân. Trước hết, là yêu thương phục vụ những người trong gia đình, sau đó mới lan tỏa sang người chung quanh, nhất là những người nghèo hèn và yếu đuối.

Nếu chúng ta chưa nên giống được như cha Maximilianô Côn bê xin chết thay cho người bạn tù, như thánh Martinô Porres bán mình làm nô lệ, hoặc như cha Đamien tông đồ của người cùi, thì ít là chúng ta mỗi người cũng biết âm thầm phục vụ những người thân yêu, những người Chúa giao phó trong gia đình, trong cộng đoàn của mình.

Người thành công là người biết phục vụ cho đồng loại. Albert Schweitzer nói: "người hạnh phúc thật là người tìm cách sống thiện ích cho người khác". Luther King nói: "Ta học bay như chim, bơi như cá, nhưng lại chưa học sống với nhau như anh em".

Ai trong chúng ta cũng có một chút ham mê địa vị, chức quyền. Nếu Chúa xếp đặt cho chúng ta một chức vụ nào đó, xin Ngài cũng ban cho chúng ta một ơn này, là chức vụ càng cao, chúng ta càng biết khiêm tốn phục vụ anh chị em mình nhiều hơn. Amen

Lm. Phêrô Nguyễn Thanh Phong

CHÚA NHẬT 30 TN B

Mc 10,46-52

Sáng Đồi Mắt Đức Tin

Một nhóm sinh viên tổ chức tham quan mỏ than Scottish ở Anh Quốc. Mỗi sinh viên được phát một nón bảo hộ của thợ mỏ, đằng trước nón có gắn bóng đèn nối với một bình điện đeo ở thắt lưng.

Người hướng dẫn đưa họ vào buồng thang máy xuống tận đáy hầm than. Tới nơi, ông đề nghị các sinh viên bật đèn trên nón bảo hộ vì con đường dẫn đến khu khai thác tối đen như mực. Mái vòm chỉ cao một mét hai, nên mọi người phải cúi rạp xuống khi di chuyển. Than được chở trên băng tải và đổ vào các toa trên đường ray.

Ngay trước khi nhóm sinh viên đến khu khai thác, người hướng dẫn nói: "Các bạn hãy tắt tất cả các đèn trên nón". Mọi người đều làm theo. Trong tầm tối, người thợ mỏ nói: "Hãy cố gắng nhìn kỹ vào ngón tay của bạn". Chẳng ai thấy gì cả. Một vài người bắt đầu sợ hãi. Rồi người thợ mỏ nói một câu mà các sinh viên không bao giờ quên được: "Đây là tình trạng của những người mù". Tất cả sinh viên đều hiểu ra. Bị mù thì không bao giờ thấy được ánh sáng hoặc bất cứ thứ gì khác. Họ cũng hiểu tại sao những người thợ mỏ lại thích bầu trời trong xanh và ánh nắng rực rỡ của mặt trời.

"Có đau mắt mới biết thương người mù". Các sinh viên trong câu chuyện trên đây đã cảm nghiệm trong giây lát nỗi khổ của người mù. Họ không chỉ khổ nơi thân xác mà còn khổ trong tâm hồn. Quả thật, người mù đã không được nhìn thấy ánh sáng mặt trời, không được nhìn ngắm người thân bạn bè, mà còn bị mặc cảm lệ thuộc kẻ khác, sống bên lề xã hội. Hôm nay Đức Giêsu chữa người hành khất mù Báctimê. Anh mù loà, "ngồi bên vệ đường" ăn xin, nghe biết Đức Giêsu đi qua, anh thống thiết kêu van: "Hỡi ông Giêsu, con vua Đavít, xin thương xót con" (Mc.10,47). Người ta ngăn cấm anh, nhưng anh càng tin tưởng kêu to hơn: "Hỡi con vua Đavít, xin thương xót con". Người cho gọi anh, anh sung sướng, liệng áo choàng, đứng phất dậy, đến cùng Người: "Lạy Thầy, xin cho con được sáng" (Mc.10,51). Tức thì anh ta thấy được. Và khuôn mặt đầu tiên anh nhìn thấy chính là Đức Giêsu, Đấng đã đến để thắp sáng đời anh. Người phán: "Đức tin của anh đã chữa anh" (Mc.10,52).

Đích thực, Báctimê đã mù đôi mắt thể xác, nhưng lại sáng đôi mắt Đức tin, vì anh đã thấy Đức Giêsu là Đấng Cứu Thế khi gọi Người là "con vua Đavít". Báctimê đã mù đôi mắt thể xác, nhưng lại sáng đôi mắt tâm hồn, vì anh đã thấy Đức Giêsu là người có quyền chữa anh khỏi bệnh mù loà.

Với đôi mắt đức tin, anh đã chẳng sợ người ta cấm cản. Càng đe dọa, anh càng lớn tiếng kêu xin thống thiết hơn.

Với đôi mắt đức tin, anh đã liệng bỏ áo choàng là phương tiện để nhận quà tặng, cởi bỏ đời sống ăn xin, từ bỏ thân phận mù loà, rũ bỏ đời sống tối tăm, đến miền ánh sáng tình yêu và sự sống.

"Lạy Thầy, xin cho con được thấy". Đó phải là lời cầu xin hằng ngày của mỗi người chúng ta. Vì sẽ có những lúc chúng ta không thấy, hoặc cố ý không muốn thấy. Có những lúc chúng ta thấy mặt này mà chẳng thấy mặt kia. Mù loà thể xác ai cũng biết, nhưng mù loà tâm hồn thì không dễ nhận ra. Nên chúng ta hãy xin Chúa xóa cảnh mù loà cho mình. Vì chỉ "trong ánh sáng của Chúa, chúng ta mới nhìn thấy ánh sáng".

Lạy Chúa,

Xin cho mắt tâm hồn chúng con được sáng, để chúng con thấy Chúa là tất cả, thấy anh em thật dễ mến dễ thương, và thấy mình càng nhỏ bé đi, trong bàn tay yêu thương của Chúa. Amen.

Trích trong 'Như Thầy Đã Yêu'



TỪ NƯỚC MẮT ĐẾN NỤ CƯỜI

Người ta thường nói: “khổ tận cam lai”, hết đắng thì ngọt lại khi người ta khổ đến mức tận cùng là bắt đầu của hạnh phúc. Tôi thật sự không biết cách lý luận này có vững chắc hay không? Hay có đứng vững với thời gian hay không...? Nhưng trong đời tôi đã gặp nhiều người với nhiều hoàn cảnh khác nhau, khi họ kể về cuộc đời của họ, ruột gan tôi như thắt lại, nước mắt muốn trào ra nhưng trên khuôn mặt họ thì chan chứa niềm hạnh phúc. Nói như vậy có vẻ mâu thuẫn nhưng tôi thấy đúng với câu “khổ tận cam lai”. Tôi xin đan cử hoàn cảnh đã từng làm thổn thức lòng tôi.

Khi tôi về nhận nhiệm sở mới, trong chuyến đi thăm viếng tôi gặp một gia đình: chồng chết trong chiến tranh khi đứa út chưa ra đời, bà Út năm có 6 người con, 5 đứa đã thành gia lập thất, còn đứa út bà lo cho ăn học đàng hoàng, nhưng không biết vì lý do gì mà người con út khi ra trường không lâu thì bị tâm thần. Lúc tôi đến thăm thì bà đã 80 tuổi, đứa con bị tâm thần đã 5 năm. Bà sống chung đứa con trai, con dâu và đứa con út. Các con bà đứa nào cũng nghèo, nên không phụ bà được gì về kinh tế.

Dù ở tuổi 80, mà ngày nào bà cũng mót rơm mọt, xé rơm, bỏ lên xe đẩy đi phơi để có tiền nuôi thân và đứa con tâm thần. Khi nhìn thấy bàn tay của bà mà lòng tôi không khỏi thổn thức:

móng thì bị thúi, móng thì đen xỉ, móng thì bị nước ăn,... với cái nhìn hồi hợt của mình, tôi hỏi một câu thật vô duyên: Tuổi này bà nghĩ ngại được rồi? Bà nói rất nhẹ nhàng: khi tôi sanh đứa con út phải ở trong hầm trú, nước ngập tới lưng quần, tôi ôm đứa con mới sinh ở trong đó 3, 4 ngày để tránh bom đạn. Có lần tôi gặp phải bom, miếng dính đầy người, máu chảy đỏ thân, đứa con 7 tuổi của tôi ôm tôi khóc và nói “Mẹ ơi! Mẹ đừng chết, mẹ chết rồi ai lo cho tụi con”. Bà nói tiếp: vậy mà tôi không chết, một mình nuôi 6 con, lúc đó tôi làm việc không biết ngày đêm và có bà con hàng xóm thương phụ tôi, miễn sao các con tôi được no là đủ rồi. Ngày xưa nuôi 6 đứa được, bây giờ làm chỉ nuôi thân và đứa con út thôi thì đâu có nhằm gì. Nghe tới đây, tôi lặng người một lúc, tôi gợi ý là nên đưa đứa con út đi bệnh viện tâm thần để nhờ các bác sĩ chuyên môn coi như thế nào, lúc đầu bà cũng ngần ngại và lo âu, nhưng cuối cùng bà cũng đồng ý. Bây giờ thì đứa con đã về nhà, đang dần hồi phục và tỉnh táo.

Tôi thấy đời người là một câu chuyện, có những câu chuyện bắt đầu rất êm ái nhưng kết thúc thật đau buồn, cũng có những câu chuyện bắt đầu là sóng gió nhưng có cái kết thật có hậu. Đứa con út của bà bây giờ có thể phụ bà làm việc, hằng tuần chở bà đi lễ, tôi nhìn bà tay chân gân guốc, lưng khòm, bước đi chậm chạp nhưng tôi thấy khuôn mặt bà luôn tươi cười, trông rất hạnh phúc, có thể bà hạnh phúc vì bà hoàn thành sứ mạng của một người mẹ, hạnh phúc vì bà có thể viết đoạn kết của câu chuyện đời mình. Tôi nghĩ vậy, còn bạn bạn nghĩ sao?

Tôi nghĩ nên rút ra bài học cho tôi và bạn: Xung quanh chúng ta còn rất câu chuyện thương tâm (những mảnh đời bất hạnh), nhưng chúng ta không mở mắt để nhìn thấy, thấy rồi không chịu hành động. Nếu tôi và bạn cùng hành động thì sẽ thay những giọt nước mắt thành nụ cười và nhiều câu chuyện kết thúc có hậu hơn. Bạn thấy sao ?

Caritas Vĩnh Long





“Được Thanh Tẩy Và Được Sai Đi”

Hội thảo loan báo tin mừng (tại Trung Tâm Mục Vụ Huế, 3-6/9/2018) với chủ đề “Được Thanh Tẩy Và Được Sai Đi”. Người tín hữu Chúa Kitô tham gia sứ vụ loan báo tin mừng.

Phần trình bày của Lm Đaminh Trần Xuân Thảo, đề tài “Người giáo dân tác viên Tin Mừng”. Sau đây xin trích một phần, nói về: “những khó khăn của người giáo dân tác viên tin mừng”.

Có nhiều nguyên nhân, nhưng chúng ta có thể rút ra một số nguyên nhân sau:

1. Giáo Hội VN bị động cùng với đất nước của mình. Nước Việt Nam của chúng ta trải qua một thời gian dài bị xáo trộn về chính trị, xã hội và cuộc sống làm cho đất nước của bị chi phối bởi rất nhiều ảnh hưởng khác nhau như; Tây, Tàu, Xã hội Phong kiến, Xã hội Chủ nghĩa... điều này làm cho Giáo Hội khó định hình được công việc loan báo Tin Mừng xuyên suốt từ trước tới sau, mà chỉ luôn là tùy cơ ứng biến. Chúng ta không ra được đường hướng nhất quán cho mọi người Kitô hữu thi hành. Chúng ta luôn bị động để ứng phó hơn là chủ động thi hành.

2. Một thực tế khác như các Đức Giáo Hoàng đã dạy; đó là nhiều người còn cho là công việc truyền giáo còn mang nặng tính giáo sĩ hơn là giáo dân, vì thế tính ỷ lại còn cao. Công việc truyền giáo thường được coi như là việc của các cha hay các tu sĩ. Quan niệm này không những xuất hiện ở nơi các giáo dân,

mà con là ở nơi một số giáo sĩ và tu sĩ; vì thế sinh ra tình trạng dùng dằng hay là chiếm hữu độc quyền sợ mất ảnh hưởng.

3. Một cản trở khác cho việc truyền giáo là ảnh hưởng của Nho giáo cũng như Khổng giáo. Người giáo dân Việt Nam cứ trông chờ những mệnh lệnh từ trên xuống chứ không chủ động, vì thế mất tính sáng tạo. Chủ động không thể đáp ứng được những thay đổi hiện nay. Hơn nữa người Giáo dân Việt Nam đa số quen với lối sống xóm làng. Điều này đưa đến một lối sống vun vén cho người có đạo hơn là hướng về anh em Lương dân. Vô tình chúng ta tách rời người Công giáo ra khỏi Lương dân, nên khó kết thân với anh em Lương dân. Đó là chưa kể một quan niệm rất cổ mà đến nay vẫn còn, đó là coi Lương dân như những người tội lỗi cần phải xa tránh hay ít ra là phải đề phòng. Điều này đưa đến một cách ly tất yếu, như thế làm sao mà truyền giáo được, khi người Kitô hữu không thể tiếp cận với Lương dân.

4. Về phía các chủ chăn cũng đang gặp những vấn đề khó khăn trong công việc cho người giáo dân cây gậy truyền giáo.

+ Phải thừa nhận điều này là Giáo dân VN rất siêng năng đón nhận các Bí tích, vì thế các chủ chăn rất bận rộn trong vấn đề này, các ngài không còn thời giờ để lo cho Lương dân và cũng không có đủ thời giờ để lo đào tạo, huấn luyện giáo dân. Điều này đưa đến một thực trạng là Giáo dân không đủ khả năng để thi hành công tác tông đồ này cho hiệu quả và các chủ chăn không vững tin vào họ và trao cho họ trách nhiệm.

+ Một thực tế khác, chúng ta cũng phải thừa nhận; với những hoàn cảnh, nội tại cũng ngoại tại, Giáo Hội VN nói chung và một số Giáo Phận nói riêng, chưa quyết tâm mở các lớp Thần học Giáo dân trung cấp và cao cấp, các lớp Giáo lý cũng vậy. Một vấn đề được đặt ra là tại sao các Dòng tu mở được các Liên Học Viện, trong khi đó thì không có một trường nào để đào tạo Giáo dân. Các Xứ đạo cũng không có kế hoạch để đào tạo việc học Lời Chúa. Điều này đưa đến một thực trạng là chúng ta không có một lớp Giáo dân trưởng thành về Tín lý, Giáo lý để hỗ trợ cho công việc truyền giáo. Họ sống đơn sơ, thiếu sâu sắc và không trở nên chứng nhân đức tin giữa đời và thích sống đạo theo Lễ hội hơn là sống đạo có chiều sâu và chia sẻ.

+ Một điều khác cũng thật là đáng buồn, vì thực sự đã có nhiều Con chiên của chúng ta không được học hành, nên không hiểu rõ chức năng của mình và đã tự tung tự tác, không theo sự hướng dẫn của các chủ chăn. Hành động này gây nên sự chia rẽ, gương mù gương xấu trong các Hội đoàn Công giáo Tiến hành. Những công việc này dễ đưa đến các biện pháp mạnh tay nơi các cha xứ và lập tức phát sinh một thái độ tiêu cực nơi các Tông đồ giáo dân. Tuy nhiên cũng phải thừa nhận một vấn đề này là có vị chủ chăn muốn tránh đi những phức tạp đó thì tốt hơn là chẳng cho sinh hoạt gì là xong. Nhưng nếu như vậy là chúng ta đã bóp nghẹt công việc truyền giáo.

+ Một ngăn trở khác, chúng ta cần phải bàn tới đó là có nhiều nơi chưa xác tín rằng chính các Lương dân cũng là các “Con chiên lạc đàn” của mình nên cần chăm sóc hơn. Thế nhưng đã có rất nhiều Linh mục đã nói rằng: “Họ không phải là Con

chiên của tôi nên tôi đâu có biết”. Có những vị đặt ra những quy định riêng cho các Dự tông mà Giáo luật không đòi hỏi nên gây ra bất mãn ngay trong các Xứ đạo. Có dịp đọc lại lịch sử Truyền giáo của Giáo Hội VN, và một số nước ở Đông Nam Á trong thời đầu của công cuộc loan báo Tin Mừng cho các dân tộc, chúng ta rút được bài học kinh nghiệm là việc cứng nhắc trong việc hội nhập văn hóa mà Giáo Hội mất đi một cơ may rất lớn trong việc loan báo Tin mừng tại các dân tộc này.

+ Một điều khác cũng cần phải đề cập là việc nhiều Xứ đạo thiếu một chương trình xuyên suốt từ việc dạy Dự tông cho đến chăm sóc các Tân tông sau khi Rửa tội, làm cho nhiều Tân tông sống hời hợt và có thể sau đó bỏ đạo. Linh mục Đinh Trọng Tự, một chuyên viên truyền giáo tại Giáo phận Cần thơ đã lớn tiếng kêu là: “Chúa chơi mình” vì có tới 50 % tới 60 % các Tân tông sau khi đã Rửa tội rồi bỏ đạo. Điều này gây nên một thái độ tiêu cực cho các Tín hữu cũng như nơi các Tân tông. Các Tín hữu thì không tin tưởng nơi các Tân tông và ngược lại các Tân tông cũng không trông cậy vào các Tín hữu, mọi người có thái độ dững dưng trong việc truyền giáo.

+ Cuối cùng, chúng ta phải đề cập tới xã hội ngày nay cũng như môi trường ngày nay đã thay đổi quá nhiều, vì thế công cuộc loan báo Tin mừng cũng cần phải cập nhật hóa để có thể loan báo Tin mừng cho thế giới hôm nay; Báo chí, Internet, phương tiện truyền thông khác. Nhiều hoạt động nhân văn vẫn có thể đem Chúa đến cho mọi người. Hãy noi gương Giáo phận Seoul của Đại Hàn, đã có 2 tờ báo và một trang Web với 360 người làm việc thường xuyên nên công việc loan báo Tin mừng ở đây đạt hiệu quả cao.

“Đã đến lúc phải tích cực trao cho người Giáo dân Sứ vụ loan báo Tin mừng”. Và người Giáo dân phải rất tự hào đứng lên đón nhận lấy sứ mạng cao cả Chúa và Giáo Hội đã tin cậy, trao ban vào tay anh chị em.

Lm Tôma Nguyễn Quốc Tuấn lược ghi

*Hãy dành thời gian
cho những người quanh mình
cho dù đó chỉ là một việc làm nhỏ nhỏ.*

- Albert Schweitzer -





HỘI ĐỒNG GIÁM MỤC VIỆT NAM
Hội Nghị Thường Niên Kỳ II/2018
(24 - 28/9/2018)

BIÊN BẢN

Hội Đồng Giám Mục Việt Nam đã họp Hội nghị thường niên kỳ II/2018 tại Trung Tâm Mục Vụ giáo phận Mỹ Tho, từ chiều thứ Hai ngày 24/9/2018 đến sáng thứ Sáu ngày 28/9/2018, với sự tham dự đầy đủ của các thành viên thuộc Hội Đồng Giám Mục.

Hội Đồng Giám Mục hân hoan chào đón và chúc mừng Đức Tổng Giám mục Marek Zalewski, được Đức Thánh Cha Phanxicô bổ nhiệm làm Sứ thần Tòa thánh tại Singapore, kiêm đại diện Tòa Thánh tại Việt Nam; đồng thời lắng nghe những chia sẻ suy tư của ngài về Giáo hội hoàn vũ và Giáo hội tại Việt Nam.

Hội nghị vui mừng chào đón thành viên mới của Hội Đồng Giám Mục Việt Nam, Đức cha Giuse Nguyễn Đức Cường, giám mục chính tòa giáo phận Thanh Hóa.

Trong Hội nghị lần này, Hội Đồng Giám Mục:

1. Soạn thảo Thư Mục Vụ gửi cộng đồng dân Chúa, theo đường hướng Thư Chung năm 2016, tập trung vào chủ đề của năm 2019: “Đồng hành với các gia đình gặp khó khăn.”
2. Lắng nghe Đức cha Giuse Đỗ Mạnh Hùng và Đức cha Phêrô Nguyễn Văn Viên trình bày công việc chuẩn bị đi tham dự

Thượng Hội Đồng Giám Mục Thế Giới Về Giới Trẻ, được tổ chức tại Rôma, từ ngày 03 đến ngày 28/10/2018.

3. Chấp thuận để Ban Thường vụ của Hội Đồng Giám Mục Việt Nam giới thiệu nhân sự cho việc bầu Chủ tịch của Liên Hội Đồng Giám Mục Á Châu (FABC).

4. Giao cho Đức cha Giuse Đỗ Mạnh Hùng, giám quản Tông tòa Tổng Giáo phận Sài Gòn (Tp. HCM) và Đức cha Phêrô Nguyễn Văn Đệ, Chủ tịch Ủy ban Tu sĩ, xem xét và giải quyết những vấn đề liên quan tới Hội đồng thánh Victor và tu đoàn truyền giáo thánh Têrêsa.

5. Lắng nghe:

- Ủy ban Phụng tự trình bày về Bản dịch Sách Lễ Rôma và Sách Các Bài Đọc;

- Ủy ban Giáo dân xin góp ý về dự thảo bản Nội Quy;

- Ủy ban Giáo dục Công giáo chia sẻ sinh hoạt và cơ sở của Học Viện Công giáo;

- Ủy ban Kinh Thánh trình bày về công việc nghiên cứu, dịch thuật và mục vụ Kinh Thánh;

- Ủy ban Giáo lý Đức tin chia sẻ việc chuyển dịch các giáo huấn của Giáo hội;

- Ủy ban Văn hóa trình bày Văn bản Hướng dẫn việc tôn kính tổ tiên;

- Ủy ban Loan báo Tin Mừng trình bày kết quả cuộc Hội thảo vừa qua và việc phổ biến các tài liệu liên quan tới việc Loan báo Tin Mừng;

- Ủy ban Tu sĩ chia sẻ các sinh hoạt phong phú của đời sống thánh hiến;

- Một số vấn đề khác như: Việc xây dựng Vương Cung Thánh Đường tại Trung Tâm Hành Hương Đức Mẹ La Vang, Quỹ tương trợ linh mục, Hội thừa sai Việt Nam.

Hội Đồng Giám Mục ấn định Hội nghị thường niên kỳ I/2019 sẽ được tổ chức tại Trung Tâm Hành Hương Đức Mẹ Bãi Dâu, từ ngày 22/4/2019 đến ngày 26/4 /2019.

Trung Tâm Mục Vụ giáo phận Mỹ Tho, ngày 28/9/2018

Hội Đồng Giám Mục Việt Nam

Tổng thư ký

(Ấn ký)

+ Phêrô Nguyễn Văn Khảm

Giám mục giáo phận Mỹ Tho

<http://hdgmvietnam.com/chi-tiet/bien-ban-cua-hoi-nghi-thuong-nien-ky-ii-2018-34376>